28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21.07 | Board 1

WHITE Ishaan — FED IND — RESULT (W) 0

BLACK Sergeev — FED RUS — RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Qd3	Qb6	41	Rf3	Rba2
2	Bf4	g6	22	Bf3	Ba6	42	Rd8	Rd2
3	Nc3	Bg7	23	Qd2	e5	43	Rxd3	Rxd3
4	e4	c5	24	Be2	c4	44	Rxd3	Bf8
5	e5	Nh5	25	Na5	e3	45	Rd5	Rc2
6	Be3	cxd4	26	bxc3	Qxa5	46	Rd3	Bc5
7	Bxd4	Nc6	27	cxd4	Qxd2	47	Rf3	Kg7
8	Nf3	Nf4	28	Rxd2	Bxe2	48	Kf1	Kf6
9	Qd2	Ne6	29	Rdxe2	exd4	49	Rf4	Ke5
10	Be4	Nexd4	30	Re7	Rb2	50	Ke1	h6
11	Nxd4	Bxe5	31	Rxa7	Rxc2	51	Ra4	Bxf2+
12	Nb3	Bg7	32	Rd7	Rxa2	52	Kd1	Rc3
13	0-0	0-0	33	h3	Rf6	53	g4	fxg4
14	Rfe1	e6	34	Rd6	Rh8	54	Rxg4	Kf5
15	Be2	d5	35	g3	Kg7	55	Ra4	Rh8
16	Rad1	d4	36	Rxd4	Ra7	56	Kd2	Rxh4
17	Ne4	f5	37	Kg2	Rb8	57	Kd2	g5
18	Nec5	b6	38	Rd3	Kh6	58	Ke2	Bg3
19	Bf3	bxc5	39	h4	Rb2	59	Ra3	Kg4
20	Bxc6	Rb8	40	Re8	Bg7	60	Kf1	Bf4

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21.07 | Board 1

WHITE Ishaan — FED IND — RESULT (W) 0

BLACK Sergeev — FED RUS — RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Lh3	Kxh3	21			41		
2	Kf2	g4	22			42		
3	Kg1	g3	23			43		
4	Kh1	g2	24			44		
5	Kg1	Be3#	25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21-7-26 | Board 1

WHITE Ishaan Agnihotri — FED IND — RESULT (W) 0

BLACK Sergeev Vladimir Nik — FED RUS — RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4(1:30)	Nf6	21	Qd3	Qb6	41	Rf3	Rba2
2	Bf4(1:29)	g6	22	Bf3	Ba6	42	Rd8	Rd2
3	Nc3(1:28)	Bg7	23	Qd2	e5	43	Rxd3	Rxd3
4	e4(1:27)	c5	24	Be2	c4	44	Rxd3	Bf8
5	e5(1:25)	Nh5	25	Na5	e3	45	Rd5	Rc2
6	Be3(1:22)	cxd4	26	bxc3	Qxa5	46	Rd3	Bc5
7	Bxd4(1:21)	Nc6	27	cxd4	Qxd2	47	Rf3	Kg7
8	Nf3(1:20)	Nf4	28	Rxd2	Bxe2	48	Kf1	Kf6
9	Qd2(1:16)	Ne6	29	Rdxe2	exd4	49	Rf4	Ke5
10	Be4(1:10)	Nexd4	30	Re7	Rb2	50	Ke1	h6
11	Nxd4(1:09)	Bxe5	31	Rxa7	Rxc2	51	Ra4	Bxf2+
12	Nb3(1:06)	Bg7	32	Rd7	Rxa2	52	Kd1	Rc3
13	0-0	0-0	33	h3	Rf6	53	g4	fxg4
14	Rfe1	e6	34	Rd6	Rh8	54	Rxg4	Kf5
15	Be2	d5	35	g3	Kg7	55	Ra4	Rh8
16	Rad1	d4	36	Rxd4	Ra7	56	Kd2	Rxh4
17	Ne4	f5	37	Kg2	Rb8	57	Kd2	g5
18	Nec5	b6	38	Rd3	Kh6	58	Ke2	Bg3
19	Bf3	bxc5	39	h4	Rb2	59	Ra3	Kg4
20	Bxc6	Rb8	40	Re8	Bg7	60	Kf1	Bf4

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21-7-26 | Board 1

WHITE Ishaan Agnihotri — FED IND — RESULT (W) 0

BLACK Sergeev Vladimir Nik — FED RUS — RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Rxh3	Kxh3	21			41		
2	Kf2	g4	22			42		
3	Kg1	g3	23			43		
4	Kh1	g2+	24			44		
5	Kg1	Be3#	25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.21 | Board 2

WHITE: Truong, Phuc Nhat Nguyen | FED: Vie | RESULT (W): 1

BLACK: Wang, sheng lin | FED: chN | RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	c4	e6	21	Qc3	Bf3	41	Be2	Rb1
2	g3	d5	22	Bf3	e4	42	Rb1	Rb7
3	Bg2	c6	23	Bg2	Qf7	43	Ra1	Rb2
4	Nf3	f5	24	b4	Bd8	44	Bd1	Rb5
5	0-0	Nf6	25	Qb3	Bf6	45	Qc3	Qe7
6	b3	Bd6	26	b5	Rfc8	46	Ra6	Qe6
7	Bb2	0-0	27	Bf6	Nf6	47	Qa1	Kg7
8	d4	Qe7	28	a4	Nd7	48	Ra7	Kh6
9	Nbd2	Bd7	29	a5	Qe7	49	Be2	Rc5
10	Rc1	Be8	30	a6	Rab8	50	Qa3	Qd6
11	Ne5	Bh5	31	Qa2	Qf7	51	Ra5	Nd7
12	c5	Bc7	32	ab	Rb7	52	Bg4	g5
13	Re1	Nbd7	33	Qa6	Nb8	53	Bd7	Qd7
14	Qc2	Ne5	34	Qa2	Rb5	54	Qc5	Qg4
15	de	Nd7	35	Bf1	Rb7	55	Kf2	Kh5
16	Qc3	Bc5	36	Rb1	Rbc7	56	f4	Kh4
17	Qc2	Bc7	37	Bh3	g6	57	Ra7	Qf3
18	e3	Bh5	38	g4	f4	58	Ke1	Qg2
19	f4	e5	39	Bg4	Nd7	59	Rh7	Kg4
20	Nf3	Bh5	40	Qa5	Nf6	60	Qc1	d4

SIGNATURE (WHITE): Nguyen | SIGNATURE (BLACK): wang sheng lin | SIGNATURE (ARBITER):

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 2

WHITE: Truong Phuc Nhat Nguyen | FED: Vie | RESULT (W): 1

BLACK: Wang sheng lin | FED: chN | RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Qd1	Nf5	21			41		
2	2d4	2d1	22			42		
3	Kd2	0-0+	23			43		
4	43	Qe1+	24			44		
5	Kc4	Qc1	25			45		
6	1b4	Qe1	26			46		
7	45	Qa5	27			47		
8	d6	Qd8	28			48		
9	1c6	2d8+	29			49		
10	R7	Qe7+	30			50		
11	1d7	K5	31			51		
12	2f7	44	32			52		
13	2g7+	1d5	33			53		
14	1d5+	1d0	34			54		
15	2L3+	1c6	35			55		
16	2h5+	1g7	36			56		
17	435+	N8	37			57		
18	2h3+	1d7	38			58		
19	Qf7+		39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Nguyen | SIGNATURE (BLACK): wang sheng lin | SIGNATURE (ARBITER):

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 2

WHITE: Truong, Phuc Nhat Nguyen | FED: | RESULT (W): 1

BLACK: Wang, Shenglin | FED: | RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	c4	e6	21	Qc3	Bf3	41	Be2	Rb1
2	g3	d5	22	Bf3	e4	42	Rb1	Rb7
3	Bg2	c6	23	Bg2	Qf7	43	Ra1	Rb2
4	Nf3	f5	24	b4	Bd8	44	Bd1	Rb5
5	0-0	Nf6	25	Qb3	Bf6	45	Qc3	Qe7
6	b3	Bd6	26	b5	Rfc8	46	Ra6	Qe6
7	Bb2	0-0	27	Bf6	Nf6	47	Qa1	Kg7
8	d4	Qe7	28	a4	Nd7	48	Ra7	Kh6
9	Nbd2	Bd7	29	a5	Qe7	49	Be2	Rc5
10	Rc1	Be8	30	a6	Rab8	50	Qa3	Qd6
11	Ne5	Bh5	31	Qa2	Qf7	51	Ra5	Nd7
12	c5	Bc7	32	ab	Rb7	52	Bg4	g5
13	Re1	Nbd7	33	Qa6	Nb8	53	Bd7	Qd7
14	Qc2	Ne5	34	Qa2	Rb5	54	Qc5	Qg4
15	de	Nd7	35	Bf1	Rb7	55	Kf2	Kh5
16	Qc3	Bc5	36	Rb1	Rbc7	56	f4	Kh4
17	Qc2	Bc7	37	Bh3	g6	57	Ra7	Qf3
18	e3	Bg6	38	g4	f4	58	Ke1	Qg2
19	f4	e5	39	Bg4	Nd7	59	Rh7	Kg4
20	Nf3	Bh5	40	Qa5	Nf6	60	Qc1	d4

SIGNATURE (WHITE): Nguyen | SIGNATURE (BLACK): wang sheng lin | SIGNATURE (ARBITER):

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 2

WHITE: Truong Phuc Nhat Nguyen | FED: | RESULT (W): 1

BLACK: Wang | FED: | RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Qd1	Ke5	21			41		
2	Qd4	Qg1	22			42		
3	Kd2	Qf2	23			43		
4	Kc3	Qe1	24			44		
5	Kc4	Qc1	25			45		
6	Kb4	Qe1	26			46		
7	Kc5	Qa5	27			47		
8	Kd6	Qd8	28			48		
9	Kc6	Qc8	29			49		
10	Rc7	Qa8	30			50		
11	Kd7	Kg5	31			51		
12	Qg7	Kh4	32			52		
13	Qg3	Kh5	33			53		
14	Rc5	Kh6	34			54		
15	Qh3	Kg6	35			55		
16	Qh5	Kg7	36			56		
17	Rg5	Kf8	37			57		
18	Qh8	Kf7	38			58		
19	Qg7#		39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Nguyen | SIGNATURE (BLACK): wang sheng lin | SIGNATURE (ARBITER):

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

10:38

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 3

WHITE zhangRuike | FED | RESULT (W) 1

BLACK Nguyen TranGiaVuong | FED | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21			41		
2	c3	d5	22			42		
3	exd5	Qxd5	23			43		
4	d4	g6	24			44		
5	Nf3	Bg7	25			45		
6	Nd3	cxd4	26			46		
7	Bc4	Qe4+	27			47		
8	Be3	Qg4	28			48		
9	cxd4	h6	29			49		
10	h3	Qe4	30			50		
11	Rc1	Bd7	31			51		
12	Qb3	Nc6	32			52		
13	Bxf7+	Kf8	33			53		
14	Bd5	Qf5	34			54		
15	g4	Qf6	35			55		
16	Qxb7	Rd8	36			56		
17	Bxc6	Be6	37			57		
18	Ne5	a5	38			58		
19	Be4		39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) zhangRuike | SIGNATURE (BLACK) Vuong | SIGNATURE (ARBITER) Jiang Xu

10:38

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21 | Board 3

WHITE Zhang Ruike | FED chn | RESULT (W) 1

BLACK Nguyễn Trần Gia Vương | FED Vie | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21			41		
2	c3	d5	22			42		
3	exd5	Qxd5	23			43		
4	d4	g6	24			44		
5	NF3	Bg7	25			45		
6	Nd3	cxd4	26			46		
7	Bc4	Qe4+	27			47		
8	Be3	Qg4	28			48		
9	cxd4	h6	29			49		
10	h3	Qe4	30			50		
11	Rc1	Bd7	31			51		
12	Qb3	Nc6	32			52		
13	BxF7+	KF8	33			53		
14	Bd5	QF5	34			54		
15	g4	QF6	35			55		
16	Qxb7	Rd8	36			56		
17	Bxc6	Be6	37			57		
18	Ne5	a5	38			58		
19	Be4		39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) zhangRuike | SIGNATURE (BLACK) Vuong | SIGNATURE (ARBITER) Jiang Xu

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B08 OPEN | Round: 6 | Date: 21/07/26 | Board: 4

WHITE	Dravesh Milan P	FED IND	RESULT (W) 1
BLACK	Meng Xiangyi	FED HKG	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c6	21	a4	a6	41	L5	Ng5
2	d4	d5	22	a5	Nc8	42	bxf	Kg6
3	ed	cd	23	L3	Na7	43	Qb3	Ne4
4	Bd3	Nc6	24	Ne5	Nc6	44	Qa8	Ng3
5	c3	Nf6	25	Bd2	Bxe5	45	Qxg3	Kf8
6	Bf4	Bg4	26	fe	Ne4	46	Bd2	Ke8
7	f3	Bh5	27	Be1	Nxa5	47	Bg5	Qf8
8	Ne2	e6	28	c4	Nc6	48	Rh1	Kd7
9	Qb3	Qd7	29	Qd3	Nb5	49	Rh7	Re8
10	0-0	Bg6	30	L4	Nh7	50	Bf6	Re8
11	Bxg6	hxg6	31	c5	Qe7	51	Bxg7	Qg6
12	Nd2	Nh5	32	g4	Ke8	52	Qf+	Ne7
13	Be3	Bd6	33	b4	Kd7	53	Rf7	Qf8
14	f4	Qc7	34	b5	a6	54	Nf4	Ke6
15	g3	Nf6	35	Qc6	Ke8	55	Qg5	Re6
16	Nf3	0-0-0	36	Rb1	Rd7	56	Rf7	Qg8
17	Kg2	Na4	37	g5	f5	57	Bxe7	Kd7
18	Qa2	Nc4	38	Kf3	Kf7	58	Kf3	Rd3
19	Bc1	Kb8	39	Rd1	Kd6	59	Bf6	Bxf6
20	b3	Na6	40	Kg3	Rc7	60	Ne2	Rfa8

SIGNATURE (WHITE) Dravesh | SIGNATURE (BLACK) Meng | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B08 | Round: 6 | Date: 21/07/26 | Board: 4

WHITE	Dravesh Milan P	FED IND	RESULT (W) 1
BLACK	Meng Xiangyi	FED HKG	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Bb6+	Kc6	21			41		
2	Rc7+	Kb5	22			42		
3	Rb7+	Kc4	23			43		
4	Qc4+		24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) Dravesh | SIGNATURE (BLACK) Meng | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B08 OPEN | Round: 9/6 | Date: 21/7/26 | Board: 4

WHITE	Dravesh Milan P	FED IND (1569)	RESULT (W) 1
BLACK	Meng Xiangyi	FED HKG (1616)	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c6	21	a4	a6	41	L5	Ng5
2	d4	d5	22	a5	Nc8	42	bxf6	Kg6
3	ed5	cxd5	23	L3	Na7	43	Qb3	Ne4
4	Bd3	Nc6	24	Ne5	Nc6	44	Qa8	Ng3
5	c3	Nf6	25	Bd2	Bxe5	45	Qxg3	Kf8
6	Bf4	Bg4	26	fxe5	Ne4	46	Bd2	Ke8
7	f3	Bh5	27	Be1	Nxa5	47	Bg5	Qf8
8	Ne2	e6	28	c4	Nc6	48	Rh1	Kd7
9	Qb3	Qd7	29	Qd3	Nb5	49	Rh7	Re8
10	0-0	Bg6	30	L4	Nh7	50	Bf6	Re8
11	Bxg6	hxg6	31	c5	Qe7	51	Bxg7	Qg6
12	Nd2	Nh5	32	g4	Ke8	52	Qf+	Ne7
13	Be3	Bd6	33	b4	Kd7	53	Rf7	Qf8
14	f4	Qc7	34	b5	a6	54	Nf4	Ke6
15	g3	Nf6	35	Qc6	Ke8	55	Qg5	Re6
16	Nf3	0-0-0	36	Rb1	Rd7	56	Rf7	Qg8
17	Kg2	Na4	37	g5	f5	57	Bxe7	Kd7
18	Qa2	Nc4	38	Kf3	Kf7	58	Kf3	Rd3
19	Bc1	Kb8	39	Rd1	Kd6	59	Bf6	Bxf6
20	b3	Na6	40	Kg3	Rc7	60	Ne2	Rfa8

SIGNATURE (WHITE) Dravesh | SIGNATURE (BLACK) Meng | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B12 | Round: 6 | Date: 21/07/26 | Board: 4

WHITE	Dravesh Milan P	FED IND (1569)	RESULT (W) 1
BLACK	Meng Xiangyi	FED HKG (1616)	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Bd6+	Kc6	21			41		
2	Rc7+	Kd5	22			42		
3	Qxb7(+)	Kc4	23			43		
4	Qc8+		24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) Dravesh | SIGNATURE (BLACK) Meng | SIGNATURE (ARBITER) Chen

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B08
Round: 6
Date: 2026.7.21
Board: 5

WHITE: jinyuxin (B12)	FED: CHN	RESULT (W): 1	
BLACK: Makovmikhail (B15)	FED: RUS	RESULT (B): 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bd2	Qd6	41	Kc4	Nb7
2	Nf3	d6	22	Qd6	Rd6	42	b6	Nb7
3	d4	cd	23	Be3	Rc6	43	Ka6	Nc5
4	Nd4	Nf6	24	Rd7	b5	44	Ka7	Kd7
5	Nc3	a6	25	Rhd1	Nf8	45	b7	Nb7
6	Be3	e5	26	R7d6	Rec8	46	b7	Keb
7	Nb3	Be6	27	Bf4	Kf7	47	Kc6	Ke7
8	f3	Be7	28	Rc6	Rc6	48	Be5	Ke6
9	Qd2	Nbd7	29	Rd6	Rd6	49	Bf6	Kf7
10	g4	h5	30	Bd6	Nd7	50	Kd7	Kf8
11	g5	Nh7	31	b3	e5	51	e5	Kf7
12	h4	g6	32	Kd2	Keb	52	eb	Kg8
13	Nd5	Nc5	33	Bc7	Ke7	53	e7	Kh7
14	Nc5	dc	34	a3	Keb	54	Kd8	Kg8
15	Ne7	Qe7	35	c4	Ke7	55	e8=Q	Kh7
16	Qc3	Rc8	36	Kb	ab	56	Qf7	
17	Qe5	0-0	37	Kc3	Keb	57		
18	Bh3	Rfe8	38	a4	c4	58		
19	Beb	fe	39	ab	cb	59		
20	0-0-0	Rcb	40	Kb3	Kc5	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
jinyuxin		Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B08
Round: 6
Date:
Board: 5

WHITE: JINYUXIN	FED: CHN	RESULT (W): 1	
BLACK: MAKOVMIKHAIL	FED: RUS	RESULT (B): 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Qe5	Nf6	41	Kf5	Kb7
2	Nf3	d6	22	Qc3	Nc6	42	Qe8	Kb6
3	d4	cd4	23	Nd4	b5	43	Kf4	Kb5
4	Nd4	Nf6	24	Nd1	Kf8	44	b7	Kb4
5	Nc3	a6	25	Nf6	Ne8	45	Kg4	Kb3
6	Be3	e5	26	Qf4	Kf7	46	Kf6	Kg7
7	Nb3	Be6	27	Nf6	Nf6	47	Qf6	Kf6
8	f3	Be7	28	Nd6	Nf6	48	Qf6	Kf7
9	Qd2	Nbd7	29	Qf6	Kf7	49	Kg4	Kg8
10	g4	h5	30	b3	e5	50	b5	Kf7
11	g5	Nh7	31	Kd2	Kf6	51	e5	Kg8
12	h4	g6	32	Kc7	A3	52	e7	Kh7
13	Kf5	Kc5	33	Kf6	Kc7	53	Kd8	Kg8
14	Kf6	d5	34	Qf4	Nf6	54	e8=Q	Kh7
15	Kf7	Qd7	35	Kc3	Kb6	55	Qf7	
16	Nc8	Qd8	36	A4	C4	56		
17	0-0	Ch3	37	A5	Cb3	57		
18	Ne4	Qf6	38	Kb3	Kc5	58		
19	Nf6	0-0	39	Kc4	Kb7	59		
20	Nc6	Qf6	40	b5	Ka5	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
jinyuxin		chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.21 | Board 6

WHITE Liu Zeyi	FED CHN	RESULT (W) 1/2	
BLACK 何睿源	FED CHN	RESULT (B) 1/2	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Rb1	Qc7	41		
2	c4	c5	22	Qg4	Bc8	42		
3	d5	b5	23	e4	d4	43		
4	cb	ab	24	e5	Nf6	44		
5	ba	cb	25	Bc8	Qc8	45		
6	Nc3	cxb	26	Qg3	c4	46		
7	Nd5	Nxb6	27	Ne4	c3	47		
8	Bg5	Be7	28	Nc6	Qe6	48		
9	Ne7	Qe7	29	Qd3	Kg6	49		
10	e3	h6	30	Qd4	Nb5	50		
11	Bh4	Bb7	31	Qc3	Qd6	51		
12	Nf3	0-0	32	Qe5	Qe5	52		
13	Bd3	d5	33	Re5	Ra3	53		
14	0-0	Qe6	34	h3	Ra2	54		
15	Bf6	Qf6	35	Re7	Kf8	55		
16	c3	Nc7	36	Rc7	Kg8	56		
17	Rc1	Nb5	37			57		
18	Re1	Rfc8	38			58		
19	Nd2	Qb2	39			59		
20	Bf5	Qb6	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liu Zeyi	何	Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 6

WHITE Liu Zeyi	FED CHN 0.5	RESULT (W) CHN	1/2
BLACK 何睿源	FED CHN 0.5	RESULT (B) CHN	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Rb7	Qc7	41		
2	c4	c5	22	Qg4	Bc8	42		
3	d5	b5	23	e4	d4	43		
4	cb	ab	24	e5	Nf6	44		
5	ba	cb	25	Bc8	Qc8	45		
6	Nc3	cb	26	[illegible]	c4	46		
7	Nd5	Nab	27	Ne4	f3	47		
8	Bg5	Be7	28	Nd6	Qe6	48		
9	Ne7	Qe7	29	Qd3	Nf6	49		
10	e3	h6	30	Qd5	Ne5	50		
11	Bh4	Bb7	31	Qc3	Qd6	51		
12	0-0		32	Qe5	Qe5	52		
13	Bd3	d5	33	Re5	Ra3	53		
14	0-0	Qe6	34	h3	Ra2	54		
15	Bf6	Qf6	35	Re7	Kf8	55		
16	c3	Nc7	36	Rc7	Kg8	56		
17	Rc1	Nb6	37			57		
18	Re1	Rfc8	38			58		
19	Nd2	Qb2	39			59		
20	Bf5	Qb6	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liu Zeyi	何	Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026 07 | Board 7

WHITE Buyankhishig Bat-Erdene | FED MGL | RESULT (W) 0

BLACK Zhao Yuqi (LN) | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Ra6	d5	41	Rf2	Kg7
2	Nf3	e6	22	Rba1	de	42	h4	Rd3
3	d4	cd	23	Qe3	Rd2	43	Kg2	Kf6
4	Nd4	Nf6	24	Ra4	Rd4	44	hg	Kg5
5	Bd3	Nc6	25	c3	Rd3	45	Re2	Kg4
6	Nc6	bc	26	Qe1	Rd6	46	Kg2	b5
7	0-0	Bc5	27	Qe4	Rd2	47	Rc2	Rh3
8	Nc3	0-0	28	Rc2	Rd1	48	Kg2	f4
9	Bg5	e5	29	Qf3	e4	49	c4	f3
10	f4	h6	30	Qe2	Rf1	50	Kg1	bc
11	Bf6	Qf6	31	Qf1	Rd5	51	Rc4	Kg3
12	Qd2	Rb8	32	g4	Qd6	52	Rc3	Rh4
13	f4	d6	33	Qe2	Qf4	53	Re3	Kf4
14	Bc4	Be6	34	Kg2	h5	54	Rc3	Rh6
15	Bb3	Rb7	35	h3	h4	55	Rc4	Kg3
16	f5	Bb3	36	Kg1	Qf5	56	Re3	Rd6
17	a6	Rd7	37	Qf5	Rf5	57	Rf1	e3
18	Na4	Rd8	38	Rd2	Rd5	58	Kf1	Rh6
19	b4	Bb6	39	Re2	f5	59	Kg1	e2
20	Nb6	ab	40	Kg2	g5	60	Rf1	

SIGNATURE (WHITE) G. | SIGNATURE (BLACK) Zhao Yuqi | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B-8 | Round 6 | Date 2026.7.21 | Board 7

WHITE Buyankhishig | FED MGL 1667 | RESULT (W) 0

BLACK Zhao | FED CHN 2446 | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Ra6	d5	41	Rf2	Kg7
2	Nf3	e6	22	Rba1	de	42	h4	Rd3
3	d4	cd	23	Qe3	Rd2	43	Kg2	Kf6
4	Nd4	Nf6	24	Ra4	Rd4	44	hg	Kg5
5	Bd3	Nc6	25	c3	Rd3	45	Re2	Kg4
6	Nc6	bc	26	Qe1	Rd6	46	Kg2	b5
7	0-0	Bc5	27	Qe4	Rd2	47	Rc2	Rh3
8	Nc3	0-0	28	Rc2	Rd1	48	Kg2	f4
9	Bg5	e5	29	Qf3	e4	49	c4	f3
10	Kh1	h6	30	Qe2	Rf1	50	Kg1	bc
11	Bf6	Qf6	31	Qf1	Rd5	51	Rc4	Kg3
12	Qd2	Rb8	32	g4	Qd6	52	Rc3	Rh4
13	f4	d6	33	Qe2	Qf4	53	Re3	Kf4
14	Bc4	Be6	34	Kg2	h5	54	Rc3	Rh6
15	Bb3	Rb7	35	h3	h4	55	Rc4	Kg3
16	f5	Bb3	36	Qg4	Qf5	56	Re3	Rd6
17	a6	Rd7	37	Qf5	Rf5	57	Rf1	e3
18	Na4	Rd8	38	Rd2	Rd5	58	Kf1	Rh6
19	b4	Bb6	39	Re2	f5	59	Kg1	e2
20	Nb6	ab	40	Kg2	g5	60	Rf1	

SIGNATURE (WHITE) G. | SIGNATURE (BLACK) Zhao Yuqi | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Board 8 | Date 2026.7.21

WHITE	JiazhangYi	FED CHN	RESULT (W) 0
BLACK	Endibayev Aslan	FED KAZ	RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	e6	21	Kg1	Qa2	41		
2	c4	f5	22	Rh2	Bg4	42		
3	Nf3	Nf6	23	Re1	Qa5	43		
4	g3	d5	24	Rc1	Qc7	44		
5	Bg2	Bd6	25	b4	Qe7	45		
6	b3	c6	26	Rc5	b6	46		
7	Ba3	Qa5	27	Rc1	Qb4	47		
8	Qd2	Qa3	28	Rg2	d5	48		
9	cd	Ne4	29	Kh2	a4	49		
10	Qd3	Qb4	30	Rf1	Rf5	50		
11	Kf1	ed	31	Rg1	Rh5	51		
12	Ne5	0-0	32	Kg2	Bh3	52		
13	h4	Nd7	33			53		
14	h5	Qb6	34			54		
15	Nd7	Bd7	35			55		
16	Be4	fe	36			56		
17	Qe3	Rf6	37			57		
18	Kg2	Raf8	38			58		
19	Raf1	Qa6	39			59		
20	h6	g6	40			60		

SIGNATURE (WHITE) JiazhayI | SIGNATURE (BLACK) Endibayev Aslan | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group 08 | Round 6 | Board 08 | Date 21.07.26

WHITE	Jia	FED CHN	RESULT (W) 0
BLACK	Engubaev	FED KAZ	RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	e6	21	h6	g6	41		
2	c4	f5	22	Kg1	Qa2	42		
3	Nf3	Nf6	23	Rh2	Cg4	43		
4	g3	d5	24	Re1	Qa5	44		
5	Cg2	Cd6	25	Rc1	Qc7	45		
6	b3	c6	26	b4	Qe7	46		
7	Ca3	Ca3	27	Rc5	b6	47		
8	Na3	Qa5	28	Rc1	Qb4	48		
9	Qd2	Qa3	29	Rg2	a5	49		
10	Cd	Ne4	30	Kh2	a4	50		
11	Qd3	Qb4	31	Rf1	Rf5	51		
12	Kf1	ed	32	Rg1	Rh5	52		
13	Ne5	0-0	33	Kg2	Ch3	53		
14	h4	Kd7	34			54		
15	h5	Qb6	35			55		
16	Kd7	Cd7	36			56		
17	Ce4	fe	37			57		
18	Qe3	Rf8	38			58		
19	Kg2	Raf8	39			59		
20	Ra+1	Qa6	40			60		

SIGNATURE (WHITE) JiazhanyI | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 9

WHITE LeHungmanh | FED VIE | RESULT (W) 0.5

BLACK Yuicheng ze | FED ~~CHA~~ CHN | RESULT (B) 0.5

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Qf5	g6	41	h3	Qxd5
2	Bf4	c5	22	Qf4	Ra6	42	Qa1+	Qd4
3	e3	Nf6	23	Rfe1	Rfd8	43	~~Qh1~~ Qxd4	Rxd4
4	c3	Nc6	24	Bg4	Rc6	44	g4	g5
5	Nd2	Qb6	25	Ne3	Bc4	45	Rc1	Rd6
6	Qb3	c4	26	Nxc4	~~Rxd4~~ Rc4	46	Rb5	Kg6
7	Qc2	e6	27	Be2	Rc6	47	Kg2	f6
8	Nf3	Be7	28	Ra4	~~Qd4~~ Qb7	48	f3	h5
9	Be2	0-0	29	Rxc6	Qxc6	49	gxh5+	Kxh5
10	0-0	Qd8	30	Bd1	Re8	50	f4	Rd2+
11	Ne5	Nxe5	31	Rf1	Qb6	51	Kg3	Rd3+
12	Bxe5	b5	32	Qf3	Rd8	52	Kg2	Kh4
13	e4	b4	33	Bxb5	Qxb3	53	fxg5	Rg3+
14	Bf3	Bb7	34	Qxf6	Rxb5	54	Kh2	Rxh3+
15	Re1	~~Ra8~~ Rc8	35	Qa6	Qb2	55	Kg2	Rg3+
16	Bxf6	Bxf6	36	Qxa7	Rc8	56	Kh2	Rxg5
17	Nf1	Qb6	37	Qa5	Rxc3	57	Rb8	f5
18	exd5	exd5	38	Qxd5	Ra3	58	Rh8+	Kg4
19	Re2	~~b3~~	39	Rd8+	Kg7	59	Kg2	f4
20	axb3	cxb3	40	d5	Qd4	60	Ra8	Rc5

SIGNATURE (WHITE) Manh | SIGNATURE (BLACK) Yui | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 9

WHITE LeHung Manh | FED VIE | RESULT (W) 0.5

BLACK Yu Cheng ze | FED CHN | RESULT (B) ~~1/2~~ 0.5

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Ra2	f5+	21	Rb2	Ra4	41		
2	Kf2	Rc4	22	Rb2	Re4	42		
3	Rb2	Re4	23	Ra2	Rc4	43		
4	Ra2	Kf4	24			44		
5	Rb2	Rc4	25			45		
6	Ra2	Re4	26			46		
7	Rb2	Rc4	27			47		
8	Ra2	Re4	28			48		
9	Ra2	Rc4	29			49		
10	Rb2	Re4	30			50		
11	Rc2	Rd4	31			51		
12	Ra2	Rd4	32			52		
13	Rc2	Re4	33			53		
14	Ra2	Rc4	34			54		
15	Rb2	Ra4	35			55		
16	Rc2	Re4	36			56		
17	Rb2	Rd4	37			57		
18	Ra2	Rc4	38			58		
19	Rb2	Re4	39			59		
20	Ra2	Rc4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Manh | SIGNATURE (BLACK) Yu Cheng ze | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 9

WHITE Hung Manh | FED VIE | RESULT (W) 0.5

BLACK Cheng ze | FED CHN | RESULT (B) 0.5

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Hf5	g6	41	h3	Hd5
2	Hf4	c5	22	Hf4	Ha6	42	Hd1	Hd7
3	e3	Hf6	23	Xee1	Xfd8	43	Hd4	Xd4
4	c3	Hc6	24	Hg4	Xc6	44	g4	g5
5	Hd2	Hb6	25	He3	Hc4	45	Xb1	Xd6
6	Hb3	c4	26	Hc4	Xc4	46	Xb5	Vg6
7	Hc2	e6	27	He2	Xc6	47	Vg2	f6
8	Hg3	He7	28	Xa6	Hb7	48	f3	h5
9	He2	0-0	29	Xc6	Hc6	49	gh	Vh5
10	0-0	Hd8	30	Hd1	Xe8	50	f4	Xd2
11	He5	He5	31	Xf1	Hb6	51	Vg3	Xd3
12	fe5	b5	32	Hf3	Xd8	52	Vg2	Vh4
13	e4	b4	33	Hb3	Hb3	53	fg	Xg3
14	Hf3	Hb7	34	Hf6	Xb8	54	Vh2	Xh8
15	Xfe1	Xc8	35	Ha6	Hb2	55	Vg2	Xg3
16	Hf6	Hf6	36	Ha7	Xc8	56	Vh2	Xg5
17	Hf1	Hb6	37	Ha5	Xc3	57	Xb8	f5
18	ed	ed	38	Hd5	Xd8	58	Xh8	Vg4
19	Xe2	b3	39	Hd8	Vg7	59	Vg2	f4
20	ab	cb	40	d5	Hd4	60	Xa8	Xc5

SIGNATURE (WHITE) Manh | SIGNATURE (BLACK) Yu | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 9

WHITE Hung Manh | FED VIE | RESULT (W) 1/2

BLACK Cheng ze | FED CHN | RESULT (B) 1/2

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Xd2	f3	21	Xdb2	Xa4	41		
2	Vf2	Xc4	22	Xb2	Xe4	42		
3	Xb2	Xe4	23	Xa2	Xc4	43		
4	Xa2	Vf4	24			44		
5	Xb2	Xc4	25			45		
6	Xa2	Xe4	26			46		
7	Xb2	Xc4	27			47		
8	Xd2	Xe4	28			48		
9	Xa2	Xc4	29			49		
10	Xb2	Xe4	30			50		
11	Xc2	Xb4	31			51		
12	Xd2	Xc4	32			52		
13	Xa2	Xe4	33			53		
14	Xd2	Xc4	34			54		
15	Xb2	Xa4	35			55		
16	Xc2	Xe4	36			56		
17	Xb2	Xd4	37			57		
18	Xa2	Xc4	38			58		
19	Xb2	Xe4	39			59		
20	Xd2	Xc4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Manh | SIGNATURE (BLACK) Yu Cheng ze | SIGNATURE (ARBITER) Su

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21.07 | Board 10

WHITE	MAKEEV, Peter	FED	RUS	RESULT (W)	1
BLACK	Vivaan, Vardhan Sahu	FED	IND	RESULT (B)	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	1.a4	1.Rc8	41	Qf3	Kb2
2	c3	Kf6	22	Qe2	1.d4	42	Qf6	e4
3	e5	Kd5	23	1.c5	Qd6	43	Qe4	Ke1
4	d4	cd	24	1.dx5	e5	44	Qie4	Ne2
5	cd	d6	25	d5	cd	45	Qd4	Kd1
6	Kf3	Kc6	26	1.Nd5	Qi.d5	46	Qd3	Kc1
7	Bc4	Kb6	27	1.Nd5	1.d6	47	Qie2	Kb1
8	Bb5	Bc	28	X3	X6	48	Qd2	Ka1
9	Ke5	Bd7	29	Qa6	1.d1	49	Bc3	Kb1
10	Kd7	Qi.d7	30	Kf2	Kf4	50	Qb2#	
11	Kc3	e6	31	Qi.c8	1.a1	51		
12	0-0	Be7	32	Bc5	X5	52		
13	Qf4	0-0	33	Qf8+	Kf6	53		
14	Be3	Kh8	34	Qf8	Kf5	54		
15	1.d1	Kd5	35	Qi.h7	Kf6	55		
16	Ki.d5	Qi.d5	36	Qc2	X4	56		
17	Bc6	Bi.c6	37	Qc4	Kf5	57		
18	b3	a5	38	Qi.f7	1.a2	58		
19	Qe2	Rfd8	39	Qd7+	Ke4	59		
20	Qc2	Bf6	40	Qi.X4	Kd3	60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group U68 | Round 6 | Date 21 July | Board 10

WHITE	Makeev, peter	FED	RUS	RESULT (W)	1
BLACK	Vivaan vardhan sahu	FED	Ind	RESULT (B)	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Rac1	Rac8	41	Qf3	Kd2
2	c3	Nf6	22	Qe2	Rd7	42	Qxf6	e4
3	e5	Nd5	23	Rc5	Qd6	43	Qd4	Ke1
4	d4	cxd4	24	Rxa5	c5	44	Qxe4	Ke2
5	cxd4	d6	25	b5	Qd5	45	Bb7	Kd1
6	Nf3	Nc6	26	Rxd5	Qxd5	46	Qd3	Kc1
7	Bc4	Nb6	27	Rxd5	Rxd5 Bb4	47	Qxe2	Kb1
8	Bb5	dxe5	28	g3	g6	48	Qd2	Ka1
9	Nxe5	Bd7	29	Qd6 Kg2	Rd1 Kg7	49	Bc3	Kb1
10	Nxd7	Qxd7	30			50	Qb2#	
11	Nc3	e6	31	Qxc6	Rd1	51		
12	0-0	Be7	32	Bc5	g5	52		
13	g4	0-0	33	Qf6	Kg6	53		
14	Be3	Kh8	34	Qg6	Kf5	54		
15	Rfd1	Nd5	35	Qxh7	Ke7	55		
16	Nxd5	Qxd5	36	Qxg7	g4	56		
17	Bxc6	bxc6	37	Qc4	Kf5	57		
18	b3	a5	38	Qxf7	Ra2	58		
19	Qe2	Qd8	39	Qc2	b4	59		
20	Qc2	Bf6	40	Qxg4	Kd3	60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 11

WHITE Luo,Hongxuan | FED CHN | RESULT (W) 1

BLACK Mirzakulov Kemal | FED UZB | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Rd8	Kd7	41	~~Bc8N~~	Kc5
2	Nf3	Bf5	22	b4	Rf8	42	Qd6	Kc4
3	c4	e6	23	Nd2	e5	43	Nb6#	
4	Nc3	c6	24	Nb3	Bd8	44		
5	Qb3	Qb6	25	b5	cb	45		
6	c5	Qb3	26	Nd5	Be7	46		
7	db	Nd6	27	Ne7	Ke7	47		
8	B4	N b4	28	d5	e4	48		
9	Rd4	Nd6	29	Nd4	Rd8	49		
10	e3	Nb8	30	Nc6	Kd7	50		
11	Bb8	Rb8 Rd7	31	Nd8	Kd8	51		
12	Bc2	b4	32	d6	d5	52		
13	Ne7	Kd2	33	c6	h5	53		
14	Nc8	Rd3 Bg6	34	d7	Ke7	54		
15	Bd3	Bd3	35	c8=Q	Kd6	55		
16	Kd3	b6	36	Qd7	Kc5	56		
17	Kc2	bc	37	Rd3	f5	57		
18	bc	f6	38	Rc3	Kb6	58		
19	Rhd1	Be7	39	c7	f4	59		
20	Rd8	Rd8	40	Rb3	f3	60		

SIGNATURE (WHITE) Luo,Hongxuan | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 11

WHITE Luo Hongxuan | FED CHN | RESULT (W) 1

BLACK Mirzakulov Kemal | FED UZB | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Rd8	Rd8	41	f3	Kc5
2	Nf3	Cf5	22	Kb8	Kd7	42	Kpc5	Qd6
3	c4	e6	23	b5	Rf8	43	Kpc4	Kb6#
4	Nc3	c6	24	Qb2	e5	44		
5	Qb3	Qb6	25	Kb3	Cd8	45		
6	c5	Qb3	26	B5	Cb	46		
7	ab	Nab	27	Kd5	Ce7	47		
8	cf4	Kb4	28	Kpe2	d5	48		
9	Na4	Nab	29	e4	Kd4	49		
10	e3	Kb7	30	Nd8	Kc6	50		
11	Cb8	Nb8	31	Kpd2	Kd8	51		
12	Na7	Ce2	32	Kpd3	d6	52		
13	B4	Ke7	33	g5	c6	53		
14	Kpd2	Kc8	34	h5	d7	54		
15	Na3	Cg6	35	Kpe7	C8=Q	55		
16	Cd3	Cd3	36	Kpd6	Qd7	56		
17	Kpd3	bb	37	Kpc5	Na3	57		
18	Kpc2	bc	38	f5	Nc4	58		
19	bc	fb	39	Kpb6	c7	59		
20	Nb1	Ce7	40	f4	Nc3	60		

SIGNATURE (WHITE) Luo,Hongxuan | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) Chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date | Board 12

WHITE PENG YANMING | FED | RESULT (W) 0

BLACK ELSHAN | FED | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Nd3	Qe7	41	Nb2	f5
2	Nc3	Nf6	22	Ne5	Bb4	42	gf	Bf5
3	f4	d5	23	g4	f6	43	c4	Bc7
4	[illegible]		24	Nf3	Rf8	44	c3	c3
5	fxe5	Nxe4	25	Kg2	Re1	45	Kc4	h5
6	Qf3	Nc3	26	b4	Rg8	46	Kd4	Kf5
7	bxc3	Bb6	27	f5	Bf7	47	Kf4	h4
8	d4	c6	28	Rf1	Qe7	48	Kf2	g4
9	Bd3	Nd7	29	Kf2	Qf6	49	Kf3	Kf4
10	Ne2	Qb6	30	Kg2	Qg6	50	Kf2	Ke4
11	0-0	Nxe5	31	Rd1	Qb6	51	Kg2	Kd4
12	Qg3	Nxd3	32	Rxd8	Bxd8	52	Kf2	Kc3
13	Qxd3	Bf5	33	Qf4	Qxf4	53	Kg2	Kxb2
14	Bf4	Bxf4	34	Nxf4	Bc7	54	Kf3	d4
15	Nxf4	0-0	35	Kf3	Kf8	55	Kg3	Bc4
16	Ra6	Qc7	36	Nd3	g6	56	Kf2	g3
17	Rbe1	Bd7	37	Kf4	g5	57	Kg3	h3
18	Rd3	Rae8	38	Ne5	Bc6	58	a6	b6
19	Rxe8	Rxe8	39	a7	Kg6	59	Kf1	b2
20	Qf3	Qb6	40	a5	Kh6	60	Ke2	g2

SIGNATURE (WHITE): Peng. Yanming | SIGNATURE (BLACK): | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date | Board 12

WHITE PENG YANMING | FED | RESULT (W) 0

BLACK ELSHAN | FED | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Kf2	g4=	21			41		
2	Kg2	Qg2	22			42		
3	Kg1	h1=R+	23			43		
4			24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Peng. Yanming | SIGNATURE (BLACK): | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date 7.21 | Board 12

WHITE Peng. Yanming | FED CHN | RESULT (W) 0

BLACK Mikaelli. Elshan | FED IRI | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Ne5	Be6	41	Nb2	f5
2	Nf3	Nf6	22	g4	f6	42	gf	Bf5
3	f4	d5	23	Nf3	Rf8	43	c4	Bc7
4	fe	Neu	24	h4	Re8	44	c3	c3
5	Qf3	Nc3	25	Kg2 Re1	Qf7	45	Kc4	h5
6	bc	Be6	26	h5	Bd7	46	Kd4	Kf5
7	d4	c6	27	Rf1	Qe7	47	Kf4	h4
8	Bd3	Nd7	28	Kf2	Qf7	48	Kf2	g4
9	Ne2	Qb6	29	Kf2	Qe6	49	Kf3	Ke4
10	0-0	Nes	30	Re1	Qd6	50	Kf2	Kd4
11	Qg1	Nd7	31	Re8	Re8	51	Kf2	Kc3
12	Qd1	Bd6	32	Qf4	Qf4	52	Kg2	Kb2
13	Bf4	Bf4	33	Nf4	Bd7	53	Kf2	d4
14	Nf4	0-0	34	Kg3	Kf7	54	Ke2	Be4
15	Ra6	Qc7	35	Nd7	g6	55	Kf2	g3
16	Rbe1	Bf7	36	h6	g5	56	Kg1	h3
17	Qg1	Rae8	37	Nc5	Bc8	57	a6	b6
18	Re8	Re8	38	a4	Kg6	58	Kf1	h2
19	Qf3	Qd6	39	a5	Kh6	59	Ke2	g2
20	Nd3	Qe7	40	Nd7	Kg6	60	Kf2	g1=Q

SIGNATURE (WHITE): Peng. Yanming | SIGNATURE (BLACK): | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date 7.21 | Board 12

WHITE Peng. Yanming | FED CHN | RESULT (W) 0

BLACK Mikaelli. Elshan | FED IRI | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Ke2	Qg2	21			41		
2	Kf1	h1=R+	22			42		
3			23			43		
4			24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Peng. Yanming | SIGNATURE (BLACK): | SIGNATURE (ARBITER): Chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B7 | Round 6 | Date | Board 13

WHITE	FED	RESULT (W)
Cheng Yifeng	Chn	1
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
Evan Antonio Telles	IND	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qa5	b6	41	Qxc8	Bd7
2	f4	d5	22	Qb4	Qe6	42	Qc7	Qe6
3	exd5	exf4	23	Bg5	Rd5	43	Qd6	Qe8
4	Nc3	Nf6	24	Qe4	Bg6	44	Qf6+	Kh7
5	Bc4	Be7	25	Qe2	Rc8	45	Qxf7	exf7
6	Nf3	Nbd7	26	c4	Rd7	46	Rxf7	Kh8
7	d4	0-0	27	b3	Re4	47	Rxd1	Kg8
8	Bxf4	Nb6	28	Qb2	Rg4	48	Rf1	RfRff
9	Bb3	Bf5	29	Qd2	h6	49		
10	Nxd5 0-0	Nxd5 Nxd5	30	Bf4	Bf5	50		
11	Nxd5	Nd5 Bd2 Bd2	31	Qd6	g5	51		
12	Bf6 Bd2	Ne5 Bf6	32	Bg3	h5	52		
13	Bxe5 Ne5	dxe5 fxe5	33	Qxd2	h4	53		
14	Be6 dxe5	Qf6 Bf6 Qf3	34	Bf2	Qc6	54		
15	c6 Qf3	Rad1 Qf4 c6	35	Bxh4	Be4	55		
16	Qh4 Rad1	Qf4	36	Bg3	Kg7	56		
17	Bxd5	Bh5	37	Qe2	Qgc5	57		
18	Qe4	Qe7	38	Rf2	Rag3	58		
19	Rde1	cxd5	39	gxh3	Bc6	59		
20	Qxd5	Rfd8	40	Qg4	Qe7	60		

SIGNATURE (WHITE) Cheng Yifeng | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group D8 | Round 6 | Date 7.20 | Board 13

WHITE	FED	RESULT (W)
Cheng Yifeng	CHN	1
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
Evan Antonio Telles	IND	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qa5	B6	41	Qc6	Qd6
2	f4	d5	22	Qb4	Qc6	42	Qe8	Qf6
3	ed	ef	23	B5	RD5	43	Kh7	Qf7
4	Nc3	Nf6	24	Qe4	B5	44	Qf7	Rf7
5	Bc4	De7	25	Qc2 Rd8	c4	45	Rf8	RD7
6	Nf3	NDD7	26	RD4	B3	46	Rf8	Rf1
7	D4	0-0	27	Re4	QB2 95	47	Rf8	
8	Bf4	Bd6	28	Re4	QD2	48		
9	BB3	Bf5	29	h6	Bf4	49		
10	0-0	BD5	30	B5	QD6	50		
11	ND5	ND5	31	S3	B53	51		
12	BD2	Bf6	32	h5	QD2	52		
13	Ne5	Bc5	33	Bf2	Qc6	53		
14	De	B56	34	B4	Bc4	54		
15	Rf3	c6	35	B57	K57	55		
16	RAD1	Qh4	36	ee2	Qc5	56		
17	B53	Bh5	37	Rf2	R53	57		
18	Qe4	RC7	38	h5	Bc6	58		
19	RDE1	cD	39	Q54	Qe7	59		
20	QD5	Rfd8	40	Qc8	BD7	60		

SIGNATURE (WHITE) Cheng Yifeng | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 8 | Date 2026.7.21 | Board 14

WHITE [illegible]	FED RUS	RESULT (W) 1	
BLACK Yu xiao tong	FED CHN	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Nf3	Nf6	21	Rb5	Nbd7	41	Rh7	
2	g3	g6	22	Bg7	Kg7	42		
3	Bg2	Bg7	23	Qb2	Ne5	43		
4	c4	d5	24	Nd5	Re8	44		
5	cd4	0-0	25	a6	Kg8	45		
6	0-0	Nbd7	26	a6	Rd8	46		
7	b3	c5	27	Qc3	Nf3	47		
8	Bb2	cd	28	Rf3	Rd7	48		
9	Bd4	Nf6	29	Rb7	Qa7	49		
10	Nc3	Bd7	30	~~Bc8~~	Rc8	50		
11	Rc1	Bc6	31	~~Rc8~~	Kg7	51		
12	Qc2	Rc8	32	Qc3	c5	52		
13	Bd1	Qc7	33	Rf3	f5	53		
14	Qf4	a6	34	Qc3	Nc6	54		
15	e5	Nd7	35	Qa7	Ra7	55		
16	Qa2	~~Rc8~~	36	Rb7	Rb7	56		
17	h4	Rb8	37	Rb7	Kh6	57		
18	b5	Rf3	38	h4	Nc5	58		
19	Rf3	Nc5	39	Rc7	Nb3	59		
20	Rb1	a6	40	Nf6	Nc5	60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) Yu xiao tong | SIGNATURE (ARBITER) chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 14

WHITE [illegible]	FED	RESULT (W) 1	
BLACK ~~[illegible]~~ Yu xiao tong	FED	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Kf3	Kf6	21	Nb5	Kd7	41		
2	g3	g6	22	Qc7	KPc7	42		
3	Qg2	Qg7	23	Pb2	Kf6	43		
4	c4	d6	24	Kd5	Nf8	44		
5	d4	0-0	25	A6	KPe8	45		
6	0-0	Kd7	26	A6	Pc3	46		
7	b3	c5	27	Kf3	Pf3	47		
8	Cb2	cd	28	Nd7	Nb1	48		
9	Cd4	Kb6	29	b8N	Nb8	49		
10	Kg3	Cd7	30	Nb8	KP97	50		
11	Pc2	Nc8	31	Pc3	E5	51		
12	Nd1	Pc7	32	Pf3	f5	52		
13	A4	A6	33	Pf3	KPf6	53		
14	A5	Kd7	34	PA7	NA7	54		
15	PA2	Nd8	35	Nb7	Nb7	55		
16	~~c4~~ b5	Cf3	36	Nb7	KPh6	56		
17	Cf3	Kc5	37	h4	Kc5	57		
18	Nb1	~~[illegible]~~ Cf3	38	Nf7	Kb7	58		
19	Cf3	Kc5	39	Kf6	Kc5	59		
20	Nb1	A6	40	Nh7		60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) Yu xiao tong | SIGNATURE (ARBITER) chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 20.07.26 | Board 15 (15)

WHITE Мусаев	FED RUS	RESULT (W) 1	
BLACK Zhong	FED CHN	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Kpf1	Kc7	41	Kpxf6	qpc6
2	c4	dc	22	Lf8	Ke6	42	Kpf5	Lf8
3	e4	e5	23	Kph1	qpf2	43	Kpe5	Le8
4	Kf3	e0	24	Lc1	Kph8	44	Kpf5	qpe4
5	cc4	Kc6	25	Ld5	Ke6	45	Kpxh5	Le5
6	0-0	ce6	26	Kpf5	qpe2	46	Kph6	qph4
7	cd5	cc5	27	qpe2	Le2	47	Kpxf6	qpxh5
8	d4	cd4	28	Lf8	c45	48	Kpf7	Lc7
9	cd2	qpd7	29	c5	d6	49	Kpf8	qpxc7
10	a4	a6	30	cd8	cc5	50		
11	Ke5	qpd6	31	Lc8	ca3	51		
12	cc6	dc	32	Lg8	cd2	52		
13	Kp3	Ke7	33	Lf2	d3	53		
14	ce5	cc7	34	c3	Kd5	54		
15	Kpb2	0-0	35	c2	Ld2	55		
16	ca3	Lc7	36	Kf6	d7	56		
17	Ke5	Kpe8	37	Ke4	Lc8	57		
18	Ke4	qpd5	38	Kd2	Ld8	58		
19	Le1	qpf5	39	Kpf7	d8=q	59		
20	Ke6	qpf2	40	Ke4	qpc7	60		

SIGNATURE (WHITE) Zhong Junrui | SIGNATURE (BLACK) Мус | SIGNATURE (ARBITER) Chen

Lf7 21 последние

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.20 | Board 15

WHITE Shishov Mikail	FED RUS	RESULT (W) 1	
BLACK Zhongjunrui	FED CHN	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Nc5	Qf5	41	b8=Q	Ne4
2	c4	dc	22	Ne6	Qf2+	42	Qc2+	Kg6
3	e4	e5	23	Kh1	Rf7	43	Qxc6+	Kf5
4	Nf3	ed	24	Nc7	Raf8	44	Rf8+	Ke5
5	Bc4	Nc6	25	Ne6	Nd5	45	Re8+	Kf5
6	0-0	Be6	26	Nf8	Ne3	46	Qe4+	Kg5
7	Bb5	Bc5	27	Qe2	Qe2	47	Re5+	Kh6
8	b4	Bb6	28	Re2	Rf8	48	Qh4+	Kg6
9	Bb2	Qd7	29	b5	c5	49	Qg5+	Kf7
10	a4	ab	30	b6	Bb8	50	Re7+	Kf8
11	Ne5	Qd6	31	Bc5	Rc8	51	Qg7#	
12	Bcb+	bc	32	Ba3	Rd8	52		
13	Nd3	Nd7	33	Bb2	Bf4	53		
14	g5	Ba7	34	Rf2	d3	54		
15	Nd2	0-0	35	Bc3	Nd5	55		
16	Ba3	f5	36	Bd2	Bd2	56		
17	Rc1	Qd8	37	Rd2	Nf6	57		
18	Ne5	fe	38	b7	Ne4	58		
19	Ne4	Qd5	39	Rc8	Nd2	59		
20	Re1	Qe5	40	Rd8+	Kf7	60		

SIGNATURE (WHITE) Zhong Junrui | SIGNATURE (BLACK) Мус | SIGNATURE (ARBITER) Chen

扫描全能王 3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B8 | Round: 6 | Date: | Board: 16

WHITE	FED	RESULT (W)
PHAM QUANG VINH	0	1
BLACK: Ishmatov, Eldar	FED: 1518	RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Nf3	Nf6	21	B3	Na3	41	Bc5	e4
2	g3	d5	22	Rc6	Rb8	42	f4	Ke6
3	Bg2	c6	23	Bf1	Be4	43	h3	h5
4	0-0	h6	24	Nd2	Bh7	44	g4	hg
5	d4	Bf5	25	e3	a5	45	hg	gB
6	c4	e6	26	Ra6	Ra6	46	Kh2	Kf6
7	Nc3	Be7	27	Ba6	Ne4	47	Kc3	g5
8	cd	cd	28	Ne4	Bc4	48	Bf5	Kf7
9	Qb3	Qc8	29	Bc7	Bb7	49	Kb2	Kf6
10	Bc4	Bd7	30	Bh5	Ba2	50	Bf8	Nc7
11	Rc1	Qd8	31	Bc4	Bc4	51	Kc3	Nd5
12	Qb7	0-0	32	Rc4	dc	52	Kc4	Ne3
13	Nb5	Qb6	33	Kf1	Kf8	53	Kd4	Ng4
14	Qb6	Nb6	34	Ke2	Ke7	54	Ke4	Nf2
15	Rc7	a6	35	Kd2	Kd6	55	Kd4	g4
16	Nd6	Bd6	36	Kc3	Kd5	56	B5	g3
17	Bd6	Rfc8	37	f3	Nb5	57	Ke3	Ne4
18	Rc1	Nc4	38	Kc2	f8	58	Ke4	g2
19	Xc8	Rc8	39	Bb8	e5	59	Bc5	
20	Bf4	Rd8	40	de	fe	60		

SIGNATURE (WHITE): VINh | SIGNATURE (BLACK): Эldar | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B8 | Round: 46 | Date: 21.07.26 | Board: 16

WHITE	FED	RESULT (W)
Pham Quang Vinh	VIE	1
BLACK: Ishmatov, Eldar	FED: KGZ	RESULT (B): 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Nf3	Nf6	21	b3	Na3	41	Cc5	e4
2	*3	d5	22	Nc6	Nh8	42	f4	Kpe6
3	Cg2	c6	23	Cf1	Ce4	43	*4	h*
4	0-0	h6	24	Kd2	Ch7	44	h*	*6
5	d4	Cf5	25	e3	a5	45	Kpb2	Kp*6
6	c5	e6	26	Na6	Na6	46	Kpc2	*5
7	Nc3	Ce7	27	Na6	Ke4	47	f5	Kpf7
8	cd	cd	28	Ked	Ce4	48	Kpb2	Kpf6
9	Rxb	Fc9	29	Cc7	Cb1	49	Cf8	Kc4
10	Cf4	Kd7	30	Ca5	Ca2	50	Kpc3	Kd5
11	Nac7	Fd8	31	b4	Cc4	51	Kpc4	Ke3
12	Fb7	0-0	32	Cc4	dc	52	Kpd4	Kx*1
13	Kb5	Fb6	33	Kpf1	Kpf8	53	Kpe4	Kf2
14	Fb6	Kb6	34	Kpe2	Kpe7	54	Kpd4	*4
15	Wc7	a6	35	Kpd2	Kd6	55	b5	*3
16	Kd6	Cd6	36	Ke3	Kd5	56	~~Kpe5~~	~~Kpe3~~
17	Cd6	Nfc8	37	f3	Kb5	57	Kpe3	Ke4
18	Nc1	Kc4	38	Kpc2	Fb6	58	Cc5	*2
19	Nc8	Nc8	39	Kcb6	e5	59		
20	Cf4	Nd7	40	de	fe	60		

SIGNATURE (WHITE): VINh | SIGNATURE (BLACK): Эldar | SIGNATURE (ARBITER): Chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 17

WHITE	Miraev, Mirazizz	FED UZB	RESULT (W) 0
BLACK	Zhang Qicheng	FED CHN	RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	c4	Nf6	21	Qb1	Rc2	41		
2	d4	e6	22	Bg2	Be4	42		
3	Nf3	d5	23	Be4	Ne3	43		
4	g3	Be7	24	a3	Qa4	44		
5	Bg2	0-0	25	Bg2	Nd1	45		
6	0-0	b6	26	Qd1	Qf2	46		
7	Nc3	Bb7	27			47		
8	Ne5	Nd7	28			48		
9	f4	c5	29			49		
10	e3	Ne8	30			50		
11	Qe2	g5	31			51		
12	Bb2	Qb6	32			52		
13	h3	Nf6	33			53		
14	c4	e4	34			54		
15	Qc2	h4	35			55		
16	Nc4	Nh5	36			56		
17	h4	Rac8	37			57		
18	Bf3	c4	38			58		
19	Bd1	b5	39			59		
20	e4	c3	40			60		

SIGNATURE (WHITE) M | SIGNATURE (BLACK) Zhang | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 17

WHITE	Miraev Mirazizz	FED UZB	RESULT (W) 0
BLACK	Zhang Qicheng	FED CHN	RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	c4	Nf6	21	Qb1	Qc2	41		
2	d4	e6	22	Qc2	c4	42		
3	Nf3	d5	23	e4	Be4	43		
4	g3	Be7	24	Ne3	a3	44		
5	Bg2	0-0	25	Qd4	c3	45		
6	0-0	b6	26	Nd1	Qd1	46		
7	Nc3	Bb7	27	Qf2	Qc2	47		
8	Ne5	Nbd7	28			48		
9	f4	c5	29			49		
10	e3	Ne8	30			50		
11	de	g5	31			51		
12	Bb2	Qb6	32			52		
13	h3	Nf6	33			53		
14	c4	e4	34			54		
15	Qc2	h4	35			55		
16	Nc4	Nh5	36			56		
17	h4	Rac8	37			57		
18	Bf3	c4	38			58		
19	Bd1	b5	39			59		
20	e4	c3	40			60		

SIGNATURE (WHITE) M | SIGNATURE (BLACK) Zhang | SIGNATURE (ARBITER)

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 07.21 | Board 19

WHITE Akobir | FED | RESULT (W) 0

BLACK Zhou Kehan | FED | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Ce3	1a e8	41		
2	Nf3	g6	22	Nd4	Ne3	42		
3	d4	Cd	23	Qf2	d4	43		
4	Nd4	Nc6	24	h3	Qe8	44		
5	Nc3	Nf6	25	Ne1	dc	45		
6	Be3	Bg7	26	Qh2	Cd4	46		
7	Bc4	0-0	27	Qf4	Ne4	47		
8	f3	Qb6	28	Ne1	Ce3	48		
9	Qd2	Ne4	29	Qe2	Qe7	49		
10	Nd1	Qc6	30	Qh1	Qa3	50		
11	Ne4	Qc4	31	Qc2	b4	51		
12	c3	d5	32	Ne5	Qb2	52		
13	Nf2	f5	33	Qb2	c6	53		
14	Qd3	b5	34	Nd3	Cd4	54		
15	0-0	e5	35	Qb1		55		
16	Nfd4	Cb7	36			56		
17	Nb3	Qc6	37			57		
18	Nc4	f4	38			58		
19	Cd2	e4	39			59		
20	Qe2	e3	40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) zhou Kehan | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.21. | Board 18

WHITE Khakimjonov Akobir | FED UZB | RESULT (W) 0

BLACK Zhou Kehan | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Be3	Rae8	41		
2	Nf3	g6	22	Nd3	Re3	42		
3	d4	Cd	23	Qf2	d4	43		
4	Nd4	Nc6	24	h3	Qe8	44		
5	Nc3	Nf6	25	Re1	dc	45		
6	Be3	Bg7	26	Kh2	Bd4	46		
7	Bc4	0-0	27	Qf1	Re1	47		
8	f3	Qb6	28	Re1	Be3	48		
9	Qd2	Ne4	29	Qe2	Qe7	49		
10	Nd1	Qc6	30	Kh1	Qa3	50		
11	Ne4	Qc4	31	Qc2	b4	51		
12	c3	d5	32	Ne5	Qb2	52		
13	Nf2	f5	33	Qb2	c6	53		
14	Qd3	b5	34	Nd3	Bd4	54		
15	0-0	e5	35	Rb1	Bc8	55		
16	Rfd1	Bb7	36			56		
17	b3	Qc6	37			57		
18	Rc1	f4	38			58		
19	Bd2	e4	39			59		
20	Qe2	e3	40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) zhou Kehan | SIGNATURE (ARBITER)

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026-7-21 | Board 19

WHITE: Wijesinghe Yu Dilela Thevin | FED SRI | RESULT (W) 0

BLACK: Anand Baasanjav 1501 | FED MGL | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4 90	d5 87	21	Kf1 64	Nxc1 61	41	Qe7+ 59	Kf6 54
2	e3 91	c5 87	22	Rxc1 65	Rxa8 66	42	Qe6 59	Kh3 40
3	dxc 91	e5 87	23	a4 66	Kf8 62	43	Qf5 59	Rg4 47
4	b4 87	a5 86	24	Rb1 61	Ke7 61	44	Qf3 59	h5 46
5	c3 91	ab 86	25	c7 61	Rc8 60	45	f3 56	ef 46
6	cb 92	Nf6 84	26	g4 56	Rxc7 60	46	a5 56	Rg3 45
7	Nf3 90	e4 83	27	g5 56	Nxg4 60	47	Qh7+ 58	Kg4 46
8	Nd4 90	Be7 81	28	a6 56	Nxh2 58	48	Kf2 57	h4 45
9	Be2 89	0-0 80	29	Kg2 57	Ng4 58	49	e4 56	h3 43
10	0-0 88	b6 78	30	Rb7 59	Kd7 58	50	Qd1+ 56	Kh4 42
11	Qc2 78	bc 76	31	a7 58	Rxb7 58	51	Qd8 57	Rg2 42
12	bc 78	Qc7 75	32	a8=Q 58	Kc7 57	52	Kf1 57	Kg5 41
13	Ba3 76	Ba6 73	33	Qa5+ 58	Rb6 55	53	Qb8+ 52	Kf3 39
14	Bxa6 73	Nxa6 72	34	Qc5+ 59	Rc6 55	54	Qb5 51	Kg4 38
15	Rfc1 71	Rfc8 71	35	Qxd5 59	Rg6 55	55	Qe6 51	Kh4 37
16	c6 68	Bxa3 65	36	Qf7+ 59	Kd6 54	56	Qe7 52	Rg4 35
17	Nxa3 68	Nb4 65	37	Qf8+ 59	Ke6 53	57	Qc7 49	Nxe5 35
18	Nb5 68	Nxc2 62	38	Qe8+ 59	Kf5 52	58	Qd8+ 50	Nf6 33
19	Nxc7 68	Qxd4 62	39	Qd7 59	Kg5 51	59	Qh8+ 50	Nh5 33
20	Nxa8 68	Ne2 62	40	Kf1 59	Kh4 49	60	Qd8 50	g5 33

SIGNATURE (WHITE): Dilela | SIGNATURE (BLACK): Anand | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026-7-21 | Board 19

WHITE: Wijesinghe Yu Dilela Thevin | FED SRI | RESULT (W) 0

BLACK: Anand Baasanjav 1501 | FED MGL | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4 49	Rd1 33	21			41		
2	Rg1 49	g4 34	22			42		
3	Kh2 50	g3 36	23			43		
4	Kg1 51	Rd1#	24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Dilela | SIGNATURE (BLACK): Anand | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group U08 | Round 06 | Date 26/07/21 | Board 19

WHITE: Dilela Thevin wijesinghe | FED Sri | RESULT (W) 0

BLACK: Anand Baasanjav | FED MGL | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	Kf1	Nxd	41	Qe5	Qf4
2	c3	c5	22	Rxc1	Rxa8	42	Rg4	Qf5
3	dxc5	e5	23	a4	Kf8	43	f5	f3
4	b4	a5	24	Rb1	c7	44	exf3	Qxf3
5	c3	axb4	25	Rc8	g4	45	Rg3	Qh1
6	Cxb4	Nf6	26	Rxc7	a5	46	Kxg4	Kxg4
7	Nf3	e4	27	Nxg4	a6	47	Kf2	Qh1
8	Nd4	Be7	28	Nxh2	Kg2	48	h4	Kf2
9	Be2	0-0	29	Ng4	Rb7	49	Rg2	Kf1
10	0-0	b6	30	Kd7	a7	50	e4	Kh4
11	Qc2	bxc6	31	Rxb7	a8=Q	51	Qd4	Rg2
12	bxc6	Qc7	32	Kc7	Qa5	52	Kf1	Kg3
13	Ba3	Bxa6	33	Rb6	Qc5	53	Qh8	Kg3
14	Bxa6	Nxa6	34	Rc6	Qxd5	54	Qb3	Kg4
15	Rd	Rfc8	35	Rg6	Qxg2	55	Qe6	Kh4
16	c6	Bxa3	36	Kf6	Qf5	56	Qe7	Kg4
17	Nxa3	Nb4	37	Ke6	Qe5	57	Qc7	dxe5
18	Nb5	Nxc7	38	Kf5	Qd7	58	Qd8	Nf6
19	Nc7	Nxb6	39	Qd7	Kg5	59	Qh8	Nh5
20	Nxa8	Ne2	40	Kf1	Kh4	60	Qd8	g5

SIGNATURE (WHITE): Dilela | SIGNATURE (BLACK): Anand | SIGNATURE (ARBITER): Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group U08 | Round 06 | Date 26/07/21 | Board 19

WHITE: Dilela Thevin | FED Sri | RESULT (W) 0

BLACK: Anand Baasanjav | FED | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Qd4	Rxd4	21			41		
2	g4	Rxh2	22			42		
3	g3	Kg1	23			43		
4	Rd1#		24			44		
5			25			45		
6			26			46		
7			27			47		
8			28			48		
9			29			49		
10			30			50		
11			31			51		
12			32			52		
13			33			53		
14			34			54		
15			35			55		
16			36			56		
17			37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE): Dilela | SIGNATURE (BLACK): Anand | SIGNATURE (ARBITER): Chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21.7.2026 | Board 20

WHITE	FED	RESULT (W)
Htone, Pyae Thar	MYA	0
BLACK	FED	RESULT (B)
Vikramvishwakarthi	SGP	1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Kd4	Qd2+	41		
2	Nf3	Nc6	22	Bd3	Rd8	42		
3	d4	cxd4	23	Kc4	Nb2+	43		
4	Nxd4	g6	24	Kd4	e6	44		
5	Nc3	Bg7	25	Rf1	exd5	45		
6	Be3	Nf6	26	Qf3	Kxe4	46		
7	f3	0-0	27	Kxf5	Kxf4+	47		
8	Qd2	d5	28	Qxf5	Qxd3+	48		
9	0-0-0	dxe4	29	Ke5	Rd5+	49		
10	fxe4	Ng4	30	Kf6	Rxf5+	50		
11	Nce2	Nce5	31	Rxf5	h6	51		
12	Nf4	Nxe3	32	Re5	Qd6+	52		
13	Qxe3	Ng4	33	Re6	Qxe6#	53		
14	Qg3	Bxd4	34	0-1		54		
15	c3	Be3+	35			55		
16	Kc2	Qg5	36	0-1		56		
17	h5	Qxc4+	37			57		
18	b3	Qxa2+	38			58		
19	Kb3	Nf2+	39			59		
20	Kxe3	Nxh1	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Htone	Vikram	chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 20

WHITE	FED	RESULT (W)
Htone Pyae Thar	MYA	0
BLACK	FED	RESULT (B)
Vishwakarthi, Vikram	SGP	1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bd3	Rd8	41		
2	Nf3	Nc6	22	Kc4	Nb2+	42		
3	d4	cxd4	23	Kd4	~~Rxf6~~	43		
4	Nxd4	g6	24	Rf1	exd5	44		
5	Nc3	Bg7	25	Qf3	dxe4	45		
6	Be3	Nf6	26	Kxe4	Bf5	46		
7	f3	0-0	27	Qxf5	Qxd3	47		
8	Qd2	d5	28	Ke5	Rd5	48		
9	0-0-0	dxe5	29	Kf6	Rxf5	49		
10	fxe4	Ng4	30	Rxf5	h6	50		
11	Nce2	Nce5	31	Re3	Qd6	51		
12	Nf4	Nxe3	32	Re6	Qxe6#	52		
13	Qxe3	Ng4	33			53		
14	Qg3	Bxd4	34			54		
15	c3	Be3+	35			55		
16	Kc2	Qg5	36			56		
17	b3	Qxg2+	37			57		
18	Kd3	Nf2+	38			58		
19	Kxe3	Nxh1+	39			59		
20	Kd4	Qd2+	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Htone	vikram	chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026-7.21 | Board 21

WHITE 陈彦廷 | FED CHN | RESULT (W) 1

BLACK Hua Yize | FED CHN | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Nf3	d5	21	Qa2	Rd7	41	Qf5+	Qf5
2	g3	c6	22	Rc2	Rcd8	42	Nf5	Bd2
3	Bg2	Bg4	23	Rcd2	Qa6	43	Re7	Re7
4	0-0	Nf6	24	Rc1	Nb4	44	dc7	Bh6
5	d4	e6	25	Qa1	Nc6	45	Nh6	Kh6
6	c4	Nbd7	26	Bg2	Qb6	46	e8=Q	Kg5
7	Nbd7	Be7	27	Rd3	e5	47	f4+	Kf5
8	b3	0-0	28	d5	e4	48	Qf7+	Ke4
9	Bb2	Qc7	29	Re3	Nb8	49	Rd8	Kf3
10	Rc1	Rac8	30	c5	Qa6	50	Rd3+	Ke2
11	h3	Bf3	31	d6	Bf8	51	Qd5	Ke7
12	Bf3	Rfd8	32	Bf6	gf6	52	Qc4#	
13	Qc2	Nb6	33	Be4	Re8	53		
14	Rfd1	c5	34	Bh7+	Kh7	54		
15	e3	cd4	35	Re8	Bg7	55		
16	ed4	dc4	36	Rb8	f5	56		
17	bc4	Nbd5	37	Qa2	Bh6	57		
18	Qb1	Nb4	38	Re1	Qc6	58		
19	a3	Nc6	39	Qc2	Qf3	59		
20	Nb3	Qb6	40	Nd4	Qh5	60		

SIGNATURE (WHITE) 陈彦廷 | SIGNATURE (BLACK) Hua Yize | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.20 | Board 21

WHITE CHenyan ting | FED | RESULT (W) 1

BLACK Hua Yize | FED | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Nf3	d5	21	Qa2	Rd7	41	Qf5	Qf5
2	g3	c6	22	Rc2	Rfd8	42	Nf5	Bd2
3	Bg2	Bg4	23	Rcd2	Qa6	43	Re7	Qe7
4	0-0	Nf6	24	Rc1	Nb4	44	de	Bh6
5	d4	e6	25	Qa1	Nc6	45	Nh6	Kh6
6	c4	Nbd7	26	Bg2	Qb6	46	e8=Q	Kg5
7	Nd2	Be7	27	Rd3	e5	47	f4	Kf5
8	b3	0-0	28	d5	e4	48	Qf7	Ke4
9	Bb2	Qc7	29	Re3	Nb8	49	Rd8	Kf3
10	Rc1	Rac8	30	c5	Qa6	50	Rd3	Ke2
11	h3	Bf3	31	d6	Bf8	51	Qd5	Ke1
12	Bf3	Rfd8	32	Bf6	gf	52	Qe4#	
13	Qc2	Nb6	33	Be4	Re8	53		
14	Rfd1	c5	34	Bh7	Kh7	54		
15	e3	cd	35	Re8	Bg7	55		
16	ed	dc	36	Rb8	f5	56		
17	bc	Ncd5	37	Qa2	Bh6	57		
18	Qb1	Nb4	38	Re1	Qc6	58		
19	a3	Nc6	39	Qc2	Qf3	59		
20	Nb3	Qd7	40	Nd4	Qh5	60		

SIGNATURE (WHITE) 陈彦廷 | SIGNATURE (BLACK) HuaYize | SIGNATURE (ARBITER) Chen

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8. | Round 6. | Date | Board 22.

WHITE	FED	RESULT (W)
Jiang Kai Xi		0
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
MHOCY ∞.		1.

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	E4.	E5.	21	f:E5	K:G2.	41	1A3.	1E1+-
2	KF3.	FC6.	22	f6.	KG6A4.	42	KPF2	1E2+
3	d4.	E:d4.	23	Kd7.	d3.	43	KG1.	G4.
4	Cc4.	KF6.	24	C:d3.	K:d3.	44	1A1	KH3-
5	KB5.	d5.	25	1f1.	KC5.	45	KPH1	1E1+.
6	E:d5.	Qxd7	26	K:c5.	F:C5.	46	KG2	1G1-+.
7	QEV'	Q:EV'	27	E7.	KE1.	47		
8	C:E2	K:d5.	28	CH4.	G5.	48		
9	0-0.	CE7.	29	1F1.	KPF7.	49		
10	CC4.	C:G5.	30	C:G3.	1:E7.	50		
11	C:G5.	CE6.	31	1f1+.	KPg6.	51		
12	1E1.	0-0.	32	CE5.	1f7.	52		
13	Kg2.	1xE8'	33	1G1.	b6.	53		
14	N Adl.	KG6.	34	G4.	C5.	54		
15	C:E6.	1:E6.	35	1d1.	H5.	55		
16	1:E6.	f:E6.	36	1d6.	1E7.	56		
17	KG3.	E5.	37	G:H4.	Kg1!!5.	57		
18	KC5.	1G8.	38	CF6.	1xE8.	58		
19	f4.	1F8'	39	1d7'	C4.	59		
20	1E1.	KC4.	40	1:A7.	KF4.	60		

SIGNATURE (WHITE) Jiang Kai Xi | SIGNATURE (BLACK) (9) | SIGNATURE (ARBITER) Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 22

WHITE	FED	RESULT (W)
Jiang Kai Xi	CHN	0
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
MHOCY ∞.	UZB	1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	fe	Nb2	41	Ra3	Re1
2	Nf3	Nc6	22	e6	Nbc4	42	Kf2	Ra2
3	d4	ed	23	Nd7	b3	43	Kg1	g4
4	Bc4	Nf6	24	xb	Nb3	44	Ra4	Nb3
5	Ng5	d5	25	Rf1	Nac5	45	Kh1	Re1
6	ed	Qe7	26	Nc5	Nc5	46	Kg2	Rg1
7	Qe2	Qe2	27	e7	Ne6	47		
8	Be2	Nd5	28	Bh4	g5	48		
9	0-0	Be7	29	Re1	Kf7	49		
10	Bf4	Bg5	30	Bg3	Re7	50		
11	Bg5	Be6	31	Rf1	Kg6	51		
12	Re1	0-0	32	Be5	Rf7	52		
13	Nd2	Rfe8	33	Rb1	b6	53		
14	Rad1	Nh6	34	g4	c5	54		
15	Bf6	Re6	35	Rd1	h5	55		
16	Re6	fe	36	Rd6	Re7	56		
17	Nb3	b5	37	gh	Kh5	57		
18	Nc5	Nc5	38	Bf6	Re8	58		
19	f4	Re8	39	Rd7	c4	59		
20	Re1	Nac4	40	Ra7	Nf4	60		

SIGNATURE (WHITE) Jiang Kai Xi | SIGNATURE (BLACK) (9) | SIGNATURE (ARBITER) Chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 23

WHITE Wu Yuheng | FED | RESULT (W) 1

BLACK Ronzhin Kirill | FED | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Kf1	Kf8	41		
2	Kf3	Kc6	22	Qc2	Qe4	42		
3	Bb4	Bb5	23	h4	Kf7	43		
4	Bxc6	Kf6	24	d5	Qc2	44		
5	d4	exd4	25	Fg4	Qc4	45		
6	e5	Kg4	26	1-0	Qc5	46		
7	Bf4	Bb4+	27	Ne2	Nf6	47		
8	Kc3	0-0	28	Ke4	Qc6	48		
9	h3	Kh8	29	Bf7	Nd5	49		
10	Bd3	Bd7	30	Qd4	Nd7	50		
11	Bh6	g6	31	Bf5	Bxf5	51		
12	0-0	Kh7	32	Qd7	Nd8	52		
13	Qd2	Nd7	33	Qd7+	Nd8	53		
14	Bf7	Nd7	34	Nf8	Bc6	54		
15	Bf5	d6	35	Qe5	Nd7	55		
16	Kh1	Qf8	36	Qf6	Nb8	56		
17	Ne1	Bd5	37	Nd2	Kf8	57		
18	Qd1	Qd8	38	Qf8#		58		
19	Kg1	Kg8	39			59		
20	Qf3	Kh7	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Wu Yuheng | SIGNATURE (BLACK) K | SIGNATURE (ARBITER) chan

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 23

WHITE Wu Yuheng | FED CHN | RESULT (W) 1

BLACK Ronzhin, Kirill | FED KAZ | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Nf5	Ng5	41		
2	Nf3	Nc6	22	dc	g4	42		
3	bc4	bc5	23	h4	Nab	43		
4	c3	Nf6	24	d6	c3	44		
5	d4	ed	25	fg	Qd4	45		
6	e5	Ng4	26	R14	Qc5	46		
7	cd	bb4	27	R-1	Nd4	47		
8	Nc3	0-0	28	b-7	R-3	48		
9	h3	Nf6	29	Qd4	R8-7	49		
10	b95	b-7	30	bd5	Qf6	50		
11	bh6	gh	31	Qd5	R98	51		
12	0-0	Kh8	32	Qe5	R397	52		
13	Qd2	R98	33	R18	be6	53		
14	b-7	R97	34	Qe6	R92	54		
15	bh5	d6	35	Q-6	R97	55		
16	Kh1	Q-8	36	R98	K98	56		
17	Qe1	b95	37	Q-8#		57		
18	Qd1	Q98	38			58		
19	ed	bd7	39			59		
20	d6	Nh7	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Wu Yuheng | SIGNATURE (BLACK) K | SIGNATURE (ARBITER) chan

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 24

WHITE Jung Sian | FED KOR | RESULT (W) 0

BLACK Wu, Yanxi | FED CHN | RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	e4 84	c5 90	21	Rxh8 57	Rxh8 65	41	Re1 35	Ke6 69
2	Nc3 84	Nc6 91	22	Nh5 52	g3 74	42	Rd1 32	Rf4 69
3	g3 83	g6 91	23	Ne3 48	f6 74	43	Kg3 31	Rd4 69
4	d3 83	Bg7 92	24	c3 47	Nd2+ 74	44	Rc1 31	Rd2 67
5	Be3 83	d6 92	25	Kd2 48	Nf4 73	45	Rg1 31	d5 70
6	Qd2 82	Nf6 93	26	Nf3 48	g2 74	46	cxd5 30	Kd5 70
7	f3 82	Nd7 92	27	Rg1 48	Rh1 74	47	Kf3 30	Kd4 70
8	Bh6 81	0-0 92	28	Re1 46	Nxd3 74	48	a3 30	e4 70
9	h4 81	Nd4 92	29	Re2 43	Nf4 73	49	Kf4 30	e3 71
10	0-0-0 79	Nf6 88	30	Re1 43	Rh3 77	50	Re1 30	Rf2+ 71
11	g4 76	Ng4 79	31	Ng1 43	Rh8 67	51	Kg3 31	Rf8 71
12	fxg4 76	Bxg4 77	32	b3 40	Rf8 66	52	b4 31	axb4 72
13	Bxg7 75	Kxg7 77	33	c4 40	f5 66	53	axb4 31	Kd3 72
14	Be2 77	Bxe2 77	34	exf5 39	gxf5 67	54	Rd1 31	Kc2 72
15	Nxe2 77	h5 77	35	Ne2 38	Nxe2 66	55	Re1 31	Kb2 73
16	Nf4 70	Rh8 78	36	Kxe2 39	f4 67	56	Rg1 31	e2 73
17	Qg2 64	e5 76	37	Nxg2 37	f3+ 67	57		
18	Nh3 61	Qxh4 76	38	Kf2 35	fxg2+ 67	58		
19	Ng5 57	Qg4 76	39	Kxg2 35	Kf6 68	59		
20	Qxg4 56	hxg4 74	40	Rf1 34	Ke7 68	60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7月21日 | Board 24

WHITE Jung Sian | FED KOR | RESULT (W) 0

BLACK [illegible] | FED CHN | RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Rh4	g3	41	Rf4	Rf93
2	Nc3	Nc6	22	Ne3	f6	42	Rd4	Rc1
3	丝93	g6	23	c3	Nd2+	43	Rd2	Rc1
4	d3	Bg7	24	Kd2	Nf4	44	d5	cd+
5	Be3	d6	25	g2	Rg1	45	Kd5	Kf3
6	Qd2	Nf6	26	Rh1	Re1	46	Kd4	d3
7	f3	Nd7	27	Nd3	Re2	47	e4+	Kf4
8	Bh6	0-0	28	Nf4	Re1	48	e3	Re3
9	h4	Nd4	29	Rh3	Rg1	49	Rf2+	Kg3
10	0-0-0	Nf6	30	Rf8	b3	50	Rf8	b4
11	g4	Ng5	31	Rf8	c4	51	cb	ab
12	fg	Bg4	32	f5	ef	52	Kd3	Rd4
13	Bg7	Kg7	33	g5	Ne2	53	Kc2	Re1
14	Be2	Be2	34	Ne2	Ke2	54	Kd2	Rg1
15	Nxe2	h5	35	f4	Ng2	55	e2	
16	Nf4	Rh8	36	f3+	Kf2	56		
17	e5	Nh3	37	f4+	Kg2	57		
18	Qh4	Ng5	38	Kf6	Rf1+	58		
19	Qg4	Qg4	39	Ke7	Re1	59		
20	hg	Rh8	40	Kc6	Rd1	60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date 7月2/9 | Board 25

WHITE 魏林峰	FED CHN	RESULT (W) 1	
BLACK AZIMOV MOLIYAR	FED KAZ	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	a4	f4	41		
2	c4	e6	22	1Fe1	c4	42		
3	Nc3	c6	23	Kc6	1e1	43		
4	Nf3	f5	24	1e1	Qd7	44		
5	Bf4	Nf6	25	1b	c7	45		
6	e3	Qd5	26	1e7	1b8	46		
7	Nd2	Bb4	27	Qe2	Cc6	47		
8	Qc2	Bc3	28	bc	Qc6	48		
9	bc	Nbd7	29	Qc4	Kpb8	49		
10	Nb3	Qd8	30	Qf7	Kf6	50		
11	Bd6	Nb6	31	Qg7x		51		
12	a5	Nc4	32			52		
13	Bc4	dc	33			53		
14	Nd2	b5	34			54		
15	e4	Kf7	35			55		
16	ef	ef	36			56		
17	0-0	Ke8	37			57		
18	Nf3	Kg8	38			58		
19	Ne5	Bd7	39			59		
20	f3	Nh5	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
魏林峰	MOLIYAR	Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B9 | Round 6 | Date 7月2/9 | Board 25

WHITE 魏林峰	FED CHN	RESULT (W) 1	
BLACK AZIMOV MOLIYAR	FED KAZ	RESULT (B) 0	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	d5	21	a4	f4	41		
2	c4	e6	22	Nd1	Rc8	42		
3	Nc3	c6	23	Nc6	Re1	43		
4	Nf3	f5	24	Re1	Qd7	44		
5	Bf4	Nf6	25	a6	Bc7	45		
6	e3	Qd5	26	Re7	Qc8	46		
7	Nd2	Bb4	27	Qe2	Bc6	47		
8	Qc2	Bc3	28	bc	Qc6	48		
9	bc	Nbd7	29	Qc4	Kg8	49		
10	Nb3	Qd8	30	Qf7	Nf6	50		
11	Bd6	Nb6	31	Qg7#		51		
12	a5	Nc4	32			52		
13	Bc4	dc	33			53		
14	Nd2	b5	34			54		
15	e4	Kf7	35			55		
16	ef	ef	36			56		
17	0-0	Ke8	37			57		
18	Nf3	Kg8	38			58		
19	Ne5	Bd7	39			59		
20	f3	Nh5	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
魏林峰	MOLIYAR	Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

(tangYiLong / Gousaimiuer)

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.21 | Board 26

WHITE tangYiLong | FED CHN | RESULT (W) 0
BLACK Gousaimiuer | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Nb1	Nxe4	41	bxc3	Nfc3
2	Nf3	d6	22	Qe3	Nxg3	42	~~Bc6~~	Nd4
3	d4	Nxd4	23	axg3	Bf6	43	axe4	~~e4~~
4	Nxd4	Nf6	24	Bxf6	Nxf6	44	Qg3	R4c7
5	Nc3	e6	25	~~Ne4~~	Ne4	45	Rf8	Kb1
6	Bc4	f3 Be7	26	Qe3	Nf6	46	e4	Rf2
7	f3	0-0	27	Qg3	e5	47	Rxf2	Bxf2
8	0-0	Nc6	28	fxe5	dxe5	48	Kg7	Rf7
9	Ne2	Bd7	29	Nd5	Rf5	49	Kb1	Kh2
10	Be3	Qc7	30	c6	Rxf6	50	e3	Rx1
11	Nc3	R1e8	31	Qh8	Bb3	51	e2	R96
12	Qe1	d4	32	Kh8	R5f1	52	Kh5	Bf7
13	a4	Rfc8	33	~~Rf2~~	Rd6	53	Kb4	Ra4+
14	Qf2	Qb8	34	Rg1	Kg6	54	Qf4+	Rxf4+
15	Rad1	Ne6	35	Qh2	Nxh3	55	Kxf4	g3+
16	Bd2	b5	36	gxh3	Rh6	56	Ke5	b4
17	axb5	axb5	37	axh6	R9f1	57	e1=Q	b5
18	h3	Bc6	38	Bf5	R1	58	Kb4	Be8
19	f4	Ned7	39	Qd1	Rd2	59	Kb6	Bc6
20	Bd4	b4	40	Qg7	c3	60	h5	Kh3

SIGNATURE (WHITE) 唐逸潍 | SIGNATURE (BLACK) Gousaimiuer | SIGNATURE (ARBITER) chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.21 | Board 26

WHITE tangYiLong | FED CHN | RESULT (W) 0
BLACK Gousaimiuer | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	h6	Kh7	21			41		
2	Qd2+	Kh3	22			42		
3	Qb2	Bc8	23			43		
4	Qb3	Bc1	24			44		
5	Ke5	Kh4	25			45		
6	Qd1	Kh3	26			46		
7	Qg1	g4	27			47		
8	hxg4	Kh4	28			48		
9	Kf5	Bd7+	29			49		
10	Kf4	Kh5	30			50		
11	g3	Kg6	31			51		
12	Qb6+	Kf7	32			52		
13	g2	Ke7	33			53		
14	g1=Q	Be8	34			54		
15	Qg7+	Bf7	35			55		
16	Qbf6+	Ke8	36			56		
17	Qgxf7#		37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) 唐逸潍 | SIGNATURE (BLACK) Gousaimiuer | SIGNATURE (ARBITER) chen

1

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 26

WHITE 唐逸潍 | FED CHN | RESULT (W) 0
BLACK Gousaimiuer | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Nb1	Nxe4	41	Nxc3	Bc6
2	Nf3	d6	22	Qe3	Nxg3	42	Ne4	Bxc4
3	d4	cxd4	23	Qxg3	Bf6	43	Rxc4	Qg5
4	Nxd4	Nf6	24	Bxf6	Nxf6	44	Rd2	Qg5
5	Nc3	e6	25	~~Qe3~~ Kh1	Ne4	45	Rf2	Rf2
6	Bc4	Be7	26	Qe3	Nf6	46	Rf2	Kg7
7	f3	0-0	27	Qg3	e5	47	Rf7+	Kg6
8	0-0	Nc6	28	fxe5	dxe5	48	Kh2	e3
9	Ne2	Bd7	29	Re1	f6	49	Ra7	e2
10	Be3	Qc7	30	Rxf6	Kh8	50	Ra6+	Kh5
11	Ng3	Re8	31	Rf1	Nf4	51	Bf7	Kg4
12	Qe2	a6	32	Rf2	Rd6	52	Ra4+	Qf4
13	h4	Re8	33	Rg1	Rg6	53	Rxf4+	Kxf4
14	Qf2	Qb8	34	Qh2	Nxh3	54	g3+	Ke5
15	Rad1	Ne5	35	Qxh3	Rh6	55	b4	e1=Q
16	Ba2	b5	36	Qxh6	gxh6	56	b5	Qb4
17	axb5	axb5	37	Rf1	Bb5	57	Be8	Kd6
18	h3	Bc6	38	Re1	Qa7	58	Bc6 Qb4	Be8
19	f4	Nd7	39	Rd2	Qg7	59	Kd6	Bc6
20	Bd4	b4	40	c3	bxc3	60	h5	

SIGNATURE (WHITE) 唐逸潍 | SIGNATURE (BLACK) Gousaimiuer | SIGNATURE (ARBITER) chen

2

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 26

WHITE 唐逸潍 | FED CHN | RESULT (W) 0
BLACK Gousaimiuer | FED CHN | RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	Kh3	h6	21			41		
2	Kh2	Qd2+	22			42		
3	Kh3	Qb2	23			43		
4	Be8	Qb3	24			44		
5	Bc6	Ke5	25			45		
6	Kh4	Qd1	26			46		
7	Kh3	Qg1	27			47		
8	g4	hxg4	28			48		
9	Kh4	Kf5	29			49		
10	Bd7+	Kf4	30			50		
11	Kh5	g3	31			51		
12	Kg6	Qb6+	32			52		
13	Kf7	g2	33			53		
14	Ke7	g1=Q	34			54		
15	Be8	Qg7+	35			55		
16	Bf7	Qf6+	36			56		
17	Ke8	Qgxf7#	37			57		
18			38			58		
19			39			59		
20			40			60		

SIGNATURE (WHITE) 唐逸潍 | SIGNATURE (BLACK) Gousaimiuer | SIGNATURE (ARBITER) chen

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 27

27

WHITE	Liao Yu-Kai	FED TPE	RESULT (W) 0
BLACK	Lichongyun	FED CHN	RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Nc3	Bb5	41	Re2	Kxg7
2	Nf3	d6	22	Rc88	h4	42	h5	h5
3	d4	cd	23	Bd4		43	Rc1	
4	Nd4	Nf6	24	Cd	Nb	44		Kf6
5	Nc3	a6	25		Cb	45	Rbc6	Kf5
6	Be3	g6	26	Bc6		46	Rc2	Rf1
7	Qd2	Nh4	27	h3	Bd5	47	Kg4	Rf5
8	Bc4	Bg7	28	ed	Kg7	48	Re4	Rd5
9	h3	Nc3	29	Kc2	Rc8	49	Rf4	Ke6
10	fc	0-0	30	Kd1	Rc7	50	Rc4	Kf6
11	Rf1	a66	31	Rd2	Rxf	51	Rf4	Rf5
12	0-0-0	Nd5	32	Rf2	Rc1	52	Rf5	gf
13	Bh6	Qd8	33	Rc1	Rc1	53	Rxf4	Rc4
14	Bg7		34	Rc7	Kc4	54	Kc3	
15	Nc3	Kh8	35	f6	b4	55	Kc4	Kg5
16	Bf6	Kb1	36	b5	f3	56	Kc	de
17	Bd7	Nd5	37	Kc1	f2	57	Kf3	Kf5
18	Bg7		38	Kf1	Kf3	58	a4	c4
19	Kg1	Nc6	39			59	Kf2	Kg4
20	g4	a5	40			60	e3	Kg3

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liao	Lichongyun	Chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B08 | Round 6 | Date 7/21 | Board 27

27

WHITE	Liao, Yu-Kai	FED TPE	RESULT (W) 0
BLACK	Li, Chongyun	FED CHN	RESULT (B) 1

=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK	=	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bb3	Rab8	42	Rc4	Rd5
2	Nf3	d6	22	h4	Bd4	43	Rxh4	Kf6
3	Nxd4	cxd4	23	exd4	Nxb3	44	Rf4+	Kf6
4	Nxd4	Nf6	24	cxb3	Bxc6	45	Kf5+	Rf5
5	Nc3	a6	25	h5	Bxd5	46	Kxf5	gxf4
6	Be3	g6	26	exd4	Kd7	47	Kf5	c5+
7	Qd2	Nh4	27	Kc2	Rc8	48	Ke3	f5
8	Bc4	Bg7	28	Kd3	Kc7	49	Ke4	Kd5
9	h3	Nxe3	29	Kd2	Rh8	50	dxe5	dxe5
10	fxe3	0-0	30	Kf2	Rc1	51	Kf3	Kf5
11	Rf1	Qb6	31	Rc1	Rxc1	52	a4	e4
12	0-0-0	Bxb6	32	Kxc1	Rc7	53	Kf2	Kg4
13	Nd5	Qd8	33	Kb4	f6	54	b4	e3+
14	Qf2	Bg7	34	Kf4	Kf7	55	Ke2	Kg3
15	Nc3	Kh8	35	hxg6+	hxg6	56	b5	f3+
16	Qd2	Bf6	36	g5	Rc1	57	Kf1	f2+
17	Kb1	Bg7	37	gxf6	Kxf6	58	Kf1	Kf3
18	Nd5	Bg7	38	Re6+	Kf7			
19	Rg1	Nc6	39	Re2	Rf1+			
20	Qxa5	Nxa5	40	Kg4	Rf5			

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liao	Lichongyun	chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 28

WHITE	Liuming yang	FED CHN	RESULT (W) 0
BLACK	Agamahmedov Begmyrad	FED TKM	RESULT (B) 1

¤	WHITE	BLACK	¤	WHITE	BLACK	¤	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	de	QXe5	41		
2	c3	d6	22	[illegible]	QXc3	42		
3	d4	cd	23	QXc3	RXc3	43		
4	cd	Nf6	24	Be4	Rfc8	44		
5	Nc3	e6	25	RXc3	RXc3	45		
6	Nf3	Nc6	26	Bb7	a5	46		
7	Bf4	B97	27	Re1	e6	47		
8	Bb5	Bd4	28	Rd1	Nbd5	48		
9	0-0	0-0	29	Bg6	Bb4	49		
10	Qd2	a6	30	Kg2	Nf4+	50		
11	Bc4	Bb5	31	Kf1	Ng6	51		
12	Bb3	Ng4	32	Bc4	RXf3	52		
13	Bc2	Nc4	33	Ke1	Ng2+	53		
14	Qc1	Bg4	34	Ke2	Rf5	54		
15	b3	BXf3	35	Bd3		55		
16	gf	Nb6	36			56		
17	Bh6	Kc8	37			57		
18	BXg7	KXg7	38			58		
19	Qb2	Qc7	39			59		
20	e5	de	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liuming yang	Begmyrat	chen

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 28

WHITE	Liu Mingyang	FED CHN	RESULT (W) 0
BLACK	Agamamedov Begmyrat	FED TKM	RESULT (B) 1

¤	WHITE	BLACK	¤	WHITE	BLACK	¤	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	de	Qe5	41		
2	c3	d6	22	Qc1	Qc3	42		
3	d4	cd	23	Qc3	Qc3	43		
4	cd	Nf6	24	ce4	Qe8	44		
5	Nc3	g6	25	Qc3	Qc3	45		
6	Nf3	Bg7	26	Qb7	a5	46		
7	Bf4	0-0	27	Re1	e6	47		
8	Bb5	Bd4	28	Rd1	Nbd5	48		
9	0-0	0-0	29	Bg6	Bb4	49		
10	Qd2	a6	30	Kg2	Ng4	50		
11	Bc4	b5	31	Kf1	Ngf5	51		
12	Bb3	Ra5	32	Bc4	Qc1	52		
13	Bc2	Rc4	33	Ke1	Ng2	53		
14	Qc1	Bg4	34	Ke2	Rf5	54		
15	b3	Bf3	35	Kf3		55		
16	gf	Nb6	36			56		
17	Bh6	Kc8	37			57		
18	Bg7	Kg7	38			58		
19	Qb2	Qc7	39			59		
20	e5	de	40			60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Liumingyang	Begmyrat	chen

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B8 | Round: 6 | Date: 2026.7.21 | Board: 29

WHITE	PO, YOONWOO	FED KOR	RESULT (W) 1
BLACK	LiuJiaming (BJ)	FED CHN	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4 89	c5 90	21	Bd7 63	B57 87	41	Kc2 38	h5 81
2	Nf3 88	d6 91	22	Bxg7 61	Kxg7 87	42	Kd3 38	g5 81
3	d4 87	cxd4 90	23	Ne3 60	Bxb3 85	43	Rxg5 38	Kh3 80
4	Nxd4 86	Nf6 90	24	axb3 60	Rdc8 82	44	Rxf6 39	Kg4 80
5	Nc3 85	g6 90	25	Rhe1 58	Rc4 81	45	Rg5+ 39	Kxf4 80
6	Be3 84	Bg7 90	26	Rd5 55	Rfe8 81	46	Rxh5 39	Kg4 80
7	f3 83	0-0 81	27	Rxe5 54	Rxe5 81	47	Re5 39	Kh3 80
8	Qd2 82	Nc6 90	28	Kc1 53	f5 80	48	Rf5 39	Kxh2 80
9	0-0-0 81	d5 90	29	f4 51	Re4 80	49	Ke3 39	Kh3 81
10	Kb1 80	dxe4 90	30	Nf2 49	Rd4 80	50	Kf3 40	Kh4 81
11	Nxc6 79	Qxd2 90	31	Re5 47	Rb4 80	51	Rf5+ 40	Kh3 81
12	Nxe7+ 79	Kh8 90	32	c3 42	Rxb3 80	52	Rh5# 40	
13	Rxd2 78	Cxf3 89	33	Ne1 41	b4 80	53		
14	gxf3 76	Be6 89	34	Rb5 41	Kh4 80	54		
15	Ned5 74	Nxd5 89	35	Nf3 40	a4 81	55		
16	Nxd5 73	Rae8 89	36	Nd4 40	bxc3 81	56		
17	Bf2 71	Rd8 88	37	Nxb3 40	cxb2 81	57		
18	Bc4 69	Bh6 87	38	Kxb2 41	axb3 81	58		
19	Rdd1 67	a5 86	39	Rxb3 40	Kh4 82	59		
20	Bb3 65	b5 85	40	R03 39	Kh4 81	60		

SIGNATURE (WHITE) 도윤우 | SIGNATURE (BLACK) liujiaming | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026
2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group: B8 | Round: 6 | Date: 7月21日 | Board: 29

WHITE	PO, YOONWOO	FED	RESULT (W) 1
BLACK	liujiaming	FED chn	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bg7	Bg7	41	h5	Kd3
2	Nf3	d6	22	Kg7	Ne3	42	g5	Kg5
3	d4	cd	23	Bb3	ab	43	Kh3	Kf4
4	Nd4	Nf6	24	Rde8	Rd1	44	Kg4	Kg5
5	Nc3	g6	25	Re5	Rd5	45	Kf4	Kh5
6	Be3 Be	Bg7	26	Rfe8	Re5	46	Kg4	Re5
7	f3	0-0	27	Re5	Kc1	47	Kh3	~~Kh2~~ Kg5
8	Qd2	Nc6	28	f5	f4	48	~~Ke3~~ Kh2	Ke3
9	0-0-0	d5	29	Re4	Ng2	49	Kh3	Kf3
10	Kb1	de	30	Rd4	Re5	50	Kh4	Kf5
11	Nc6	Qd2	31	Rb4	c5	51	Kh3	Kf4 Kh5
12	Ne7	Kh8	32	Rb3	Ne1	52		
13	Rd2	ef	33	b4	Rb5	53		
14	gf	Be6	34	Kh6	Nf3+	54		
15	Nd5	Nd5	35	a4	Kxd4	55		
16	Nd5	Rae8	36	Bc	Bb3	56		
17	Rd8	Bc4	37	cb	~~Kb2~~ Kb2	57		
18	Bh6	Rd1	38	ab	Rb3	58		
19	a5	Bb3	39	Kh5	Rg3	59		
20	b5	Bc4	40	Kh4	Ke3	60		

SIGNATURE (WHITE) 도윤우 | SIGNATURE (BLACK) liujiaming | SIGNATURE (ARBITER)

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 30

WHITE	TELLI PRAH	FED	RESULT (W) 1
BLACK	Jiang Yan Wen	FED	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qf6	d6	41	♘b7x	
2	Nf3	Nc6	22	Qc3	♗c8	42		
3	Bb5	c5	23	Qc8	Cc8	43		
4	c3	d6	24	♗e8+	Kh7	44		
5	d4	ed	25	♗c8	Kg6	45		
6	cd	Bb4+	26	♗c7	Kf5	46		
7	Nc3	Bd7	27	♗f7	Ke5	47		
8	0-0	Ne6	28	Kf1	Kd4	48		
9	♗e2	0-0	29	Ke2	Kc3	49		
10	Bg5	h6	30	♗d7	Kd4	50		
11	Bh4	Re8	31	f4	a5	51		
12	Nxe6	Bxc6	32	Nf3+	Kc3	52		
13	Nd2	Bxc3	33	♗c7+	Kb4	53		
14	bc	d5	34	e5	Ka3	54		
15	c5	Bd7	35	♗d7	a4	55		
16	ef	gf	36	Nd5	Kxa2	56		
17	Qh5	c6	37	Kd2	a3	57		
18	~~Bxf6+~~ Qxf6	Qxe4+	38	Kc2	Ka1	58		
19	Rxe1	c4	39	Nb3+	Ka2	59		
20	Bxf6	Qxf6	40	Nc1+	Ka1	60		

SIGNATURE (WHITE) TELLI PRAH | SIGNATURE (BLACK) Jiang | SIGNATURE (ARBITER) Sn

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 50

WHITE	Bonshan Tem Jilan	FED	RESULT (W) 1
BLACK	Jiang Yan Wen	FED	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qxf6	d6	41	R0/H	
2	Nf3	Nc6	22	Qxc3	Rc8	42		
3	Bb5	Bc5	23	Qxc8+	Bxc8	43		
4	c3	d6	24	Re8+	Kh7	44		
5	d4	ed	25	Rxc8	Kg6	45		
6	cd	Bb4+	26	Rb7	Kf5	46		
7	Nc3	Bd7	27	Rxf7+	Ke5	47		
8	0-0	Ne6	28	Ke1	Kd4	48		
9	Re1	0-0	29	Ke2	Kc3	49		
10	Bg5	h6	30	Rxb7	Kd4	50		
11	Bh4	Re8	31	f4	a5	51		
12	Nxe6	Bxc6	32	Nf3+	Kc3	52		
13	Nd2	Bxc3	33	Rc7+	Kb4	53		
14	bc	d5	34	e5	Ka3	54		
15	c5	Bd7	35	Rd7	a4	55		
16	ef	gf	36	Nd5	Kxa2	56		
17	Qh5	c6	37	Kd2	a3	57		
18	~~Bxf6+~~ Qxf6	Qxe4+	38	Kc2	Ka1	58		
19	Rxe1	c4	39	Nb3+	Ka2	59		
20	Bxf6	Qxf6	40	Nc1+	Ka1	60		

SIGNATURE (WHITE) TELLI PRAH | SIGNATURE (BLACK) Jiang | SIGNATURE (ARBITER) Sn

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 31

WHITE	Armanuly, Aivar	FED KAZ	RESULT (W) 1
BLACK	Wan, Jinrun	FED CHN	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Bh7	Kh7	41		
2	Nf3	Nf6	22	Qe1	Bf5	42		
3	Ne5	d6	23	c4	Nb6	43		
4	Nf3	Ne4	24	Qe7	Rd7	44		
5	d4	Qe7	25	Qh4	Kg7	45		
6	Be2	g6	26	Qg5	Bg6	46		
7	h3	Bg7	27	Re8	h5	47		
8	Be3	0-0	28	Rde7	Bf4	48		
9	Bf4	Qf6	29	N24	h6	49		
10	Bh2	Rd8	30	Kh7	Qf6	50		
11	Nbd2	Nd2	31			51		
12	Qd2	c5	32			52		
13	Rd1	Nc6	33			53		
14	d5	Qb2	34			54		
15	0-0	Nb4	35			55		
16	Bd3	Qc2	36			56		
17	Rfe1	Qd5	37			57		
18	Qe2	Bc3	38			58		
19	Bg6	Re1	39			59		
20	Rd5	Nd5	40			60		

SIGNATURE (WHITE) A. A | SIGNATURE (BLACK) Wan, Jinrun | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 21.07 | Board 31

WHITE	Armanuly, Aivar	FED Kaz	RESULT (W) 1
BLACK	Wan, Jinrun	FED CHN	RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Bxh7	Kxh7	41		
2	Nf3	Nf6	22	Qxe1	Bf5	42		
3	Nxe5	d6	23	c4	Nb6	43		
4	Nf3	Nxe4	24	Qe7	Rd7	44		
5	d4	Qe7	25	Qh4	Kg7	45		
6	Be2	g6	26	Qg5	Bg6	46		
7	h3	Bg7	27	h4	Re8	47		
8	Be3	0-0	28	h5	Bf4	48		
9	Bf4	Qf6	29	Nxc4	h6	49		
10	Bh2	Rd8	30	Kh7	Qf6	50		
11	Nbd2	Nd2	31			51		
12	Qd2	c5	32			52		
13	Rd1	Nc6	33			53		
14	d5	Qxb2	34			54		
15	0-0	Nb4	35			55		
16	Bd3	Qxc2	36			56		
17	Re1	Qxd5	37			57		
18	Qe2	Bc3	38			58		
19	Bxg6	Bxe1	39			59		
20	Rxd5	Nxd5	40			60		

SIGNATURE (WHITE) A. A | SIGNATURE (BLACK) Wan, Jinrun | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21/26 | Board 32

WHITE	FED	RESULT (W)
Oscar Zhao	AUS	1
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
Ziyatkhan Dinmukhammed	KAZ	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qd5	Be6	41	Qe8	a3
2	Nf3	Nc6	22	Ng5	fg	42	h5	Kg5
3	d4	ed	23	Bxf3	Ke7	43	Qg6	Kf4
4	Bc4	Bc5	24	Qb7	Rc8	44	Qd6	Kxe4
5	c3	dc	25	Rc1	Bxa2	45	Qxa3	Kf5
6	Bxf7	Kxf7	26	Rxc7	Rxc7	46	Qe7	Kf4
7	Qd5	Ke8	27	Qxc7	Qf8	47	h6	Kf5
8	Qxc5	cb	28	Qxh8	a5	48	h7	Kg6
9	Bxb2	Nf6	29	Qh8	Bg8	49	h8=Q	Kf6
10	0-0	d6	30	Qf6	Bf7	50	Qf6	Kg4
11	Qg5	Qe7	31	Qxg5	a4	51	Qg7	Kh3
12	e5	de	32	Qc5	Kg7	52	Qh6#	
13	Nxe5	Nxe5	33	Qc6	Rd7	53		
14	Re1	Nf3	34	Qc4	Kg8	54		
15	gxf3	Qxe1	35	Qd4	Qa5	55		
16	Kg2	Kf7	36	Qe8	Kg7	56		
17	Nc3	Qe6	37	Qxa5	Be8	57		
18	Ne4	Qh3	38	h4	Kh6	58		
19	Kg1	Qxf3	39	Qg5	Kh7	59		
20	Bxf6	gf	40	Qe7	Kh6	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Oscar Zhao	D	Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 32

WHITE	FED	RESULT (W)
Oscar		1
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
Dinmukhammed		0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qd5	ce6	41	Qe8	a3
2	Kf3	Kc6	22	Kg5	fg	42	h5	Kxg5
3	d4	ed	23	Qxf3	Kpe7	43	Qg6	Kpf4
4	cc4	cc5	24	Qb7	Rc8	44	Qd6	Kpe4
5	c3	dc	25	Rc1	ca2	45	Qa3	Kpf5
6	cf7	Kpxf7	26	Rc7	Rc7	46	Qe7	Kpf4
7	Qd5	Kpe8	27	Qxc7	Qf8	47	h6	Kpf5
8	Qc5	cb	28	Qxh8	a5	48	h7	Kpg6
9	cb2	Kf6	29	Qh8	Cg8	49	h8-Q	Kpf5
10	0-0	d6	30	Qf6	Bf7	50	Qf6	Kpg4
11	Qg5	Qe7	31	Qg5	a4	51	Qg7	Kph3
12	Qb	de	32	Qc5	Kpg7	52		
13	Ke5	Ke5	33	Qc6	Rd7	53		
14	Rel	Kf3	34	Qe4	Kpg8	54		
15	gf	Qe8	35	Qd4	Ra5	55		
16	Kpg2	Kpf7	36	Qd8	Kpg7	56		
17	Kc3	Qe6	37	Qa5	Be8	57		
18	Ke4	Qh3	38	h4	Kph6	58		
19	Kpg1	Qf3	39	Qg5	Kph7	59		
20	Cf6	gf	40	Qe7	Kph6	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Oscar Zhao	D	Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

Q-φ R-d B-c N-K K-φ

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2017 | Board 33

WHITE Yashin, Roman Antonovich	FED Rus	RESULT (W) 0	
BLACK Liu, Haoyang	FED Chn	RESULT (B) 1	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	cf4	df4	41	Nb3	cb
2	c3	Kf6	22	da6 1/2	xd6	42	Kd2	Bf2
3	e5	Kd5	23	d6	ed	43	h4	Bc5
4	d4	cd	24	b3	b6	44		
5	Kf3	Kc6	25	Rd1	d5	45		
6	cd	d6	26	de1	df6	46		
7	cc4	de	27	Kd4	e5	47		
8	de	ce6	28	Kf3	e4	48		
9	Kg5	g6	29	Kd5	Rd6	49		
10	Ke6	fe	30	Rd1	Kf7	50		
11	φf3	g6	31	Nc2	Be5	51		
12	0-0	Kc5	32	Rc1	Rc6	52		
13	φb3	Kc4	33	Rc6	bc	53		
14	φc4	Kg7	34	a4	ba5	54		
15	Rd1	Rc8	35	b4	ab	55		
16	φg4	φb6	36	Nc1	c5	56		
17	φa4	φc6	37	a5	Bc7	57		
18	φc6	Rc6	38	ac	Bb6	58		
19	Kd2	0-0	39	Kf1	c4	59		
20	Kf3	Kf4	40	Ke2	b3	60		

SIGNATURE (WHITE) Yashin SIGNATURE (BLACK) LiuHaoyang SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 2026.7.20 | Board 33

WHITE Yashin, Roman Ant	FED RUS	RESULT (W) 0	
BLACK Liu Haoyang (CHD)	FED CHN	RESULT (B) 1	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bf4	Rf4	41	Nb3	cb
2	c3	Nf6	22	Rb1	Rd6	42	Kd2	Bf2
3	e5	Nd5	23	Rd6	.	43	h4	Bc5
4	d4	cd	24	b3	h6	44		
5	Nf3	Nf3	25	Rd1	d5	45		
6	cd	d6	26	Re1	Rf6	46		
7	Bc4	de	27	Nd4	e5	47		
8	de	Be6	28	Nf3	e4	48		
9	Nd5	g6	29	Nd4	Rd6	49		
10	Ne6	fe	30	Rd1	Kf7	50		
11	Qf3	d6	31	Ne2	Be5	51		
12	0-0	Ne5	32	Rc1	Rc6	52		
13	Qb3	Nc4	33	Rc6	bc	53		
14	Qc4	B07	34	a4	a5	54		
15	Rd1	Rc8	35	b4	ab	55		
16	Qg4	Qb6	36	Nc1	c5	56		
17	Qa4	Qc6	37	a5	Bc7	57		
18	Qc6	Rc6	38	ab	Bb6	58		
19	Nd2	0-0	39	Kf1	c4	59		
20	Nf3	Nf4	40	Ke2	b3	60		

SIGNATURE (WHITE) Yashin SIGNATURE (BLACK) LiuHaoyang SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B08 | Round 6 | Date 7月21 | Board 34

WHITE 吴梦翔	FED CHN	RESULT (W) 0.5	
BLACK Wang Yixin	FED CHN	RESULT (B) 0.5	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	d4	cd4	41		
2	Nc3	d6	22	Nd4	Ne5	42		
3	g3	g6	23	Bg5	Bc6	43		
4	Bg2	Bg7	24	Ne6	Qd6	44		
5	f4	e6	25	Qd5	Bd4	45		
6	Nf3	Ne7	26	Nf8	Nf3	46		
7	d3	Nbc6	27	Kf2	Be4	47		
8	Be3	Bd7	28			48		
9	0-0	0-0	29			49		
10	Rb1	Rb8	30			50		
11	h3	f5	31			51		
12	Ne2	b6	32			52		
13	Qd2	d5	33			53		
14	e5	d4	34			54		
15	Bf2	Nd5	35			55		
16	Rfd1	Bh6	36			56		
17	h4	Kh8	37			57		
18	c3	dc	38			58		
19	Nc3	Rc7	39			59		
20	Nd5	ed	40			60		

SIGNATURE (WHITE) 吴梦翔 | SIGNATURE (BLACK) Wang Yixin | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B08 | Round 6 | Date 7.21 | Board 34

WHITE Wu,	FED CHN	RESULT (W) 0.5	
BLACK Wang,	FED CHN	RESULT (B) 0.5	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	d4	cd4	41		
2	Nc3	d6	22	Nd4	Ne5	42		
3	g3	g6	23	Bf4	Bc6	43		
4	Bg2	Bg7	24	Ne6	Qd5	44		
5	f4	e6	25	Qd5	Bd5	45		
6	Nf3	Ne7	26	Nf8	Nf3	46		
7	b3	Nbd6	27	Kf1	Be4	47		
8	Be3	Bd7	28			48		
9	00	00	29			49		
10	Rb1	Rb8	30			50		
11	h3	f5	31			51		
12	Ne2	b6	32			52		
13	Qd2	d5	33			53		
14	e5	d4	34			54		
15	Bf2	Nd5	35			55		
16	Rfd1	Bh3	36			56		
17	h4	Kh8	37			57		
18	c3	dc	38			58		
19	Nc3	Rc8	39			59		
20	Nd5	ed	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Wu, | SIGNATURE (BLACK) Wang, | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group | Round 6 | Date | Board 33 35

WHITE Nantet FED 1515 RESULT (W) 0

BLACK Ulemj Menduqilshan FED 1645 RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Qd3	Rd5	41		
2	Nf3	Nc6	22	Qf5	B96	42		
3	Bc4	Bc5	23	Qg5	Qxb3	43		
4	c3	Nf6	24	h4	f6	44		
5	d4	exd4	25	Qxf6	Nxf6	45		
6	e5	d5	26	Qg3	Rdf8	46		
7	Bb5	Ne4	27	Rdd1	Bxb1	47		
8	cxd4	Bb6	28			48		
9	0-0	0-0	29			49		
10	a4	a6	30			50		
11	Bxc6	bxc6	31			51		
12	a5	Ba7	32			52		
13	Rc2	c5	33			53		
14	dxc5	Bxc5	34			54		
15	Nc3	Nxc3	35			55		
16	Qxc3	Ba7	36			56		
17	Rd1	B94	37			57		
18	h3	Bh5	38			58		
19	b3	c5	39			59		
20	Ba3	d4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B03 | Round 6 | Date 2026. 07.29 | Board 35

WHITE Ruengjirachuporn, Nahtat THA FED 1515 RESULT (W) 0

BLACK Ulemj Menduqilshan MGL FED 1645 RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4 86	e5 90	21	Qd3 81	Qd5 69	41		
2	Nf3 86	Nc6 91	22	Qf5 81	Bg6 68	42		
3	Bc4 87	Bc5 91	23	Qg5 78	Qb3 64	43		
4	c3 87	Nf6 91	24	h4 77	f6 63	44		
5	d4 88	ed 92	25	ef 77	Rf3 64	45		
6	e5 88	d5 92	26	Qg3 76	Rdf8 57	46		
7	Bb5 88	Ne4 92	27	Rd6 76	Bb1 55	47		
8	cd 89	Bb6 92	28			48		
9	0-0 88	0-0 91	29			49		
10	a4 88	a6 90	30			50		
11	Bxc6 88	bc 91	31			51		
12	a5 88	Ba7 91	32			52		
13	Rc2 88	c5 89	33			53		
14	dc 88	Bc5 89	34			54		
15	Nc3 87	Nc3 82	35			55		
16	Qc3 88	Ba7 81	36			56		
17	Rd1 87	Bg4 77	37			57		
18	h3 87	Bh5 77	38			58		
19	b3 84	c5 70	39			59		
20	Ba3 83	d4 70	40			60		

SIGNATURE (WHITE) | SIGNATURE (BLACK) | SIGNATURE (ARBITER)

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 36

WHITE	FED	RESULT (W)
[illegible]	[illegible]	[illegible]
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
[illegible]	[illegible]	[illegible]

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	[illegible]	[illegible]	41		
2	[illegible]	[illegible]	22	[illegible]	[illegible]	42		
3	[illegible]	[illegible]	23	Cd4	[illegible]	43		
4	d4 [illegible]	ed	24	Cf5	[illegible]	44		
5	[illegible]	Cb4	25	[illegible]	[illegible]	45		
6	[illegible]	bC	26	[illegible]	[illegible]	46		
7	Cd3	d5	27	[illegible]		47		
8	ed	[illegible]	28			48		
9	0-0	0-0	29			49		
10	[illegible]	ce6	30			50		
11	[illegible]	g6	31			51		
12	[illegible]	[illegible]	32			52		
13	[illegible]	[illegible]	33			53		
14	Kf1	[illegible]	34			54		
15	[illegible]	[illegible]	35			55		
16	[illegible]	ce2	36			56		
17	[illegible]	ke4	37			57		
18	ce2	f4	38			58		
19	Cb2	Kf6	39			59		
20	[illegible]	[illegible]	40			60		

SIGNATURE (WHITE): Salikh | SIGNATURE (BLACK): [illegible] | SIGNATURE (ARBITER): Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 36

WHITE	FED	RESULT (W)
Salikh		0
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
[illegible]		1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Ce6	h3	41		
2	Kf3	Kc6	22	C[illegible]4	Ad8	42		
3	Kc3	Kf6	23	A[illegible]1	Cd4	43		
4	d4	ed	24	Kph2	Cf5	44		
5	Kd4	Cb4	25	Ad1	Kg4	45		
6	Kc6	bC	26	Kpg3	Ae3	46		
7	Cd3	d5	27	C[illegible]6		47		
8	ed	Kd5	28			48		
9	0-0	0-0	29			49		
10	Pf3	ce6	30			50		
11	Pe4	g6	31			51		
12	Ch6	Ae8	32			52		
13	Pd4	Pf6	33			53		
14	Pf6	Kf6	34			54		
15	a3	Cd6	35			55		
16	Ad1	Kg4	36			56		
17	ce2	Kh6	37			57		
18	Ke4	ce5	38			58		
19	f4	Cb2	39			59		
20	Kf6	Cf6	40			60		

SIGNATURE (WHITE): Salikh | SIGNATURE (BLACK): [illegible] | SIGNATURE (ARBITER): Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date | Board 37

37

WHITE	Chingiz Khan Abutalip	FED KAZ	RESULT (W) 0
BLACK	Rishav Roy	FED BAN	RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c6	21	[illegible]	Kd1	41		
2	d4	d5	22	[illegible]	[illegible]	42		
3	e5	c5	23	Cxd3	Kf8	43		
4	Kf3	f6	24	c6	d6	44		
5	Kc3	Kd7	25	[illegible]	[illegible]	45		
6	cf4	[illegible]	26	[illegible]	[illegible]	46		
7	b3	[illegible]	27	[illegible]	Kd8	47		
8	Ka4	c6	28	c6f	Kf7	48		
9	[illegible]	[illegible]	29	[illegible]	Kxf	49		
10	Kxf5	[illegible]	30			50		
11	Ke3	cxc3	31			51		
12	[illegible]	[illegible]	32			52		
13	[illegible]	[illegible]	33			53		
14	[illegible]	[illegible]	34			54		
15	fe	b5	35			55		
16	[illegible]	[illegible]	36			56		
17	0-0	f5	37			57		
18	c4	[illegible]	38			58		
19	[illegible]	Kc5	39			59		
20	[illegible]	Ke4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Chingiz | SIGNATURE (BLACK) Rishav | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7.21 | Board 37

WHITE	Abutalip Chingiz Khan	FED KAZ	RESULT (W) 0
BLACK	Rishav Roy	FED BAN	RESULT (B) 1

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c6	21	Qd3	Qc3	41		
2	d4	d5	22	Rbd1	Qd3	42		
3	e5	Bf5	23	Bd3	Nf8	43		
4	Nf3	f6	24	Cxb3	Cxb4	44		
5	Nc3	Nbd7	25	axb4	0-0	45		
6	Bf4	Qb6	26	bxa6	Rb8	46		
7	b3	e6	27	Rb1	Nd2	47		
8	Nh4	Bb4	28	Bc4	Kf7	48		
9	Bd2	Qxd4	29	b4	NxC4	49		
10	Nxf5	Qxd5	30			50		
11	Ne3	Bxc3	31			51		
12	Rb1	Bxd2+	32			52		
13	Qxd2	d4	33			53		
14	Bc4	dxe3	34			54		
15	fxe3	b5	35			55		
16	Bd3	g6	36			56		
17	0-0	f5	37			57		
18	c4	a6	38			58		
19	a4	Nc5	39			59		
20	Be2	Ne4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Chingiz | SIGNATURE (BLACK) Rishav | SIGNATURE (ARBITER) Su

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 38

WHITE	FED	RESULT (W)
GaoMengXuan	CHN	½
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
ZhongYuchen	CHN	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Ne5	Bg6	41	Bxg5+	#
2	Bf4	d5	22	Nxg6	fxg6	42		
3	Nf3	Bf5	23	0-0	Rb6	43		
4	e3	Nc6	24	b4	Nd7	44		
5	c3	e6	25	b5	Rg8	45		
6	Nbd2	Bd6	26	b6	Rg6	46		
7	Bg3	Qd7	27	b7	Be7	47		
8	Be2	h6	28	b8=Q+	Nxb8	48		
9	a4	a5	29	Bxb8	Bd3	49		
10	Qb3	Rb8	30	Rb1	Kf7	50		
11	Bb5	0-0	31	Rb7	Rc8	51		
12	Ne5	Qe7	32	a6	Bb6	52		
13	Bxc6	bxc6	33	a7	Bxc7	53		
14	Nxb3	Rxb3	34	Rxa7	Rxc3	54		
15	Nxe5	Kh8	35	Be5	h6	55		
16	Nxb3	Bxe7	36	Rxg7	Kh6	56		
17	Bxc7	Bc2	37	h3	Rc2	57		
18	Nxd5	Rd8	38	Ra7	Rc1	58		
19	Nc6	Bf8	39	Kh2	Rc2	59		
20	a5	Bd3	40	Bf4	g5	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Gao	Zhong	Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 38

WHITE	FED	RESULT (W)
GaoMengXuan	CHN	½
BLACK	**FED**	**RESULT (B)**
ZhongYuchen	CHN	0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Ne5	Bg6	41	Bxg5+	
2	Bf4	d5	22	Nxg6	fxg6	42		
3	Nf3	Bf5	23	0-0	Ra6	43		
4	e3	Nc6	24	b4	Nd7	44		
5	c3	e6	25	b5	Rg8	45		
6	Nbd2	Bd6	26	b6	Rg6	46		
7	Bg3	Qd7	27	b7	Be7	47		
8	Be2	h6	28	b8=Q	Nxb8	48		
9	a4	a5	29	Bxb8	Bd8	49		
10	Qb3	Rb8	30	Rb1	Kh7	50		
11	Bb5	0-0	31	Rb7	Rc6	51		
12	Ne5	Qe7	32	a6	Bb6	52		
13	Bxc6	bxc6	33	a7	Bxc7	53		
14	Nxc6	Rxb3	34	Rxa7	Rxc3	54		
15	Nxe7	Kh8	35	Be5	h6	55		
16	Nxb3	Bxe7	36	Rxg7	Kh6	56		
17	Bxc7	Bc2	37	h3	Rc2	57		
18	Nxd5	Ra8	38	Ra7	Rc1	58		
19	Nc6	Bf8	39	Kh2	Rc2	59		
20	a5	Bd3	40	Bf4	g5	60		

SIGNATURE (WHITE)	SIGNATURE (BLACK)	SIGNATURE (ARBITER)
Gao	Zhong	Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B08 | Round 6 | Date | Board 39

WHITE Aoyu | FED THA | RESULT (W) 1

BLACK Kang jiahe | FED CHN | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bg5	Ba4	1:20-10		
2	Nf3	d6	22	Nd2	Kf8	42		
3	d4	cd	23	Nc4	Rc8	43		
4	Nd4	Nf6	24	h3	Nh5	44		
5	Nc3	e6	25	Qxh5	Bf5	45		
6	Bd3	Be7	26	Qf5	b5	46		
7	0-0	0-0	27	Nd6	f6	47		
8	Kh1	e5	28	Qf6	gf	48		
9	Nb3	Be6	29	Rc8		49		
10	f4	Nc6	30			50		
11	f5	Bd7	31			51		
12	Re1	Qc7	32			52		
13	Be3	Nb4	33			53		
14	a3	Nd3	34			54		
15	cd	Rac8	35			55		
16	Rc1	Qd8	36			56		
17	Qf3	Re8	37			57		
18	Ne2	Rc1	1:32-5 n			58		
19	Rc1	b6	38			59		
20	Ng3	Qa8	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Aoyu | SIGNATURE (BLACK) Kang jiahe | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21 | Board 39

WHITE Aoyu | FED Tha | RESULT (W) 1

BLACK Kang Jiahe | FED chn | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Bg5	Ba4	41		
2	Nf3	d6	22	Nd2	Kf8	42		
3	d4	cxd4	23	Nc4	Rc8	43		
4	Nxd4	Nf6	24	h3	Nh5	44		
5	Nc3	e6	25	Qxh5	~~Qxg5~~ Bf5	45		
6	Bd3	Be7	26	~~Kx~~Qxg5	b5	46		
7	0-0	0-0	27	Nxd6	f6	47		
8	Kh1	e5	28	Qxf6+	gxf6	48		
9	Nb3	Be6	29	Rxc8+		49		
10	f4	Nc6	30			50		
11	f5	Bd7	31			51		
12	Re1	Qc7	32			52		
13	Be3	Nb4	33			53		
14	a3	Nxd3	34			54		
15	cxd3	Rac8	35			55		
16	Rc1	Qd8	36			56		
17	Qf3	Re8	37			57		
18	Ne2	Rxc1	38			58		
19	Rxc1	b6	39			59		
20	Ng3	Qa8	40			60		

SIGNATURE (WHITE) Aoyu | SIGNATURE (BLACK) Kang Jiahe | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7/21/26 | Board 40

WHITE Xiao, Finn | FED GUM | RESULT (W) 1

BLACK Li, Muchen | FED CHN | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Nxd5	Nxd5	41	Ke3	h5
2	Nc3	g6	22	Bxg7	Nxe3	42	g3	g5
3	e4	Bg7	23	Rxd1	Rcxd1	43	N64+	Kxc5
4	Bc4	d6	24	Rxe3	Kxg7	44	Kxe4	h4
5	Nf3	0-0	25	h3	Re1+	45	Kxe5	xg3
6	0-0	Nd7	26	Kh2	Rd8	46	xg3	
7	Bf4	d6	27	Ne5	f6	47		
8	Re1	Re8	28	Nf7	Rd7	48		
9	Qe2	b5	29	Be6	Rd2	49		
10	Bb3	Nb6	30	Kg3	Bd5	50		
11	Rad1	Bb7	31	Bxd5	Rxd5	51		
12	d5	Qd7	32	Nd6	Rg5+	52		
13	a3	Rad8	33	Kh2	Re5	53		
14	Ba2	c6	34	Nxe8+	Kf7	54		
15	b4	Rc8	35	Rxc8	~~Nc7~~ fxe5	55		
16	Qe3	Qc7	36	Nc7	Ke6	56		
17	Bb3	c5	37	Nxa6	Kd5	57		
18	e5	xe5	38	~~e4~~	~~Kc4~~	58		
19	Bxe5	Qd8	39	Kg3	e4	59		
20	xc5	Nbxd5	40	Kc4	e5+	60		

SIGNATURE (WHITE) Finn | SIGNATURE (BLACK) Li | SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7-21-26 | Board 40

WHITE xiaofinn | FED GUM | RESULT (W) 1

BLACK Li, muchen | FED CHN | RESULT (B) 0

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Nxd5	Nxd5	41		
2	Nc3	g6	22	Bxg7	Nxc3	42		
3	e4	Bg7	23	Rxd8	Rcxd8	43		
4	Bc4	d6	24	Rxe3	Kxg7	44		
5	Nf3	0-0	25	h3	Re1+	45		
6	0-0	Nd7	26	Kh2	Rd8	46		
7	Bf4	e6	27	Nc5	f6	47		
8	Re1	Re8	28	Rd7	Rd2	48		
9	Qe2	b5	29	Kg3	Bd5	49		
10	Bb3	Nb6	30	Bxd5	Rxd5	50		
11	Rad1	Bb7	31	Nd6	Rg5+	51		
12	d5	Qd7	32	Re5	Nxe8	52		
13	a3	Rad8	33	Rxc5	fxe5	53		
14	Ba2	c6	34	Nc7	Ke6	54		
15	b4	Rc8	35	Kd5	e4	55		
16	Qe3	Qc7	36	Kf4	e5+	56		
17	Bb3	c5	37	h5	g3	57		
18	e5	dxe5	38	g5	Nb4+	58		
19	Bxe5	Qd8	39	Kxc5	h4	59		
20	Bxc5	Nbxd5	40	hxg3	fxg3	60		

SIGNATURE (WHITE) Finn | SIGNATURE (BLACK) Li | SIGNATURE (ARBITER) Su

扫描全能王
3亿人都在用的扫描App

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7月20 | Board 41

WHITE 郑艺瑄	FED CHN	RESULT (W) 0	
BLACK 林泓然	FED CHN	RESULT (B) 1	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e6	21	~~R~~Ne2	Bf3	41		
2	Nf3	d5	22	gf	d3	42		
3	e5	c5	23	cd	Rd3	43		
4	Nc3	Nc6	24	~~Nd4~~ Nb4	Qd6	44		
5	d4	cd	25	Nb5	Qe5	45		
6	Nd4	Ne5	26	Nbd4	Qg5	46		
7	Bb5	Nd7	27	5Qg5	h9	47		
8	Bd7	Bd7	28	Rc1	Nd5	48		
9	0-0	Nf6	29	~~N~~Kg2	Nf4	49		
10	Re1	Be7	30	Kg3	e5	50		
11	Bg5	0-0	31	Nb5	Ne2	51		
12	Qf3	Qb6	32	Kg4	Nc1	52		
13	Nb3	Bc6	33	Nc1	Rd2	53		
14	Qg3	Nh5	34	Kg5	Rb2	54		
15	Qg4	Bg5	35	a4	Rf2	55		
16	Qg5	Nf6	36			56		
17	Re3	~~R~~h6	37			57		
18	Qh4	Rfd8	38			58		
19	Rg3	Kh8	39			59		
20	Rf3	d4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) 郑 SIGNATURE (BLACK) 林泓然 SIGNATURE (ARBITER) Su

28th Asian Youth Chess Championships 2026

2026年第28届亚洲青少年国际象棋锦标赛

Group B8 | Round 6 | Date 7月21 | Board 41

WHITE Zheng, Yichong	FED CHN	RESULT (W) 0	
BLACK Lin, Hongran	FED CHN	RESULT (B) 1	

#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e6	21	Ne2	Bxf3	41		
2	Nf3	d5	22	gxf3	d3	42		
3	e5	~~N~~c5	23	cxd6	Rxd5	43		
4	~~Nc3~~	~~d4~~ Nc6	24	Nd4	~~R~~Qd6	44		
5	d4	cxd4	25	Nxb5	Qe5	45		
6	Nxd4	Nxe5	26	N5d4	Qg5+	46		
7	Bb5+	Nd7	27	Qxg5	hxg5	47		
8	Bxd7+	Bxd7	28	Rc1	Nd4	48		
9	0-0	Nf6	29	Kg2	Nf4+	49		
10	~~R~~Re1	Be7	30	Kg3	e5	50		
11	~~B~~5g5	0-0	31	N5f5	Ne2+	51		
12	Qf3	Qb6	32	Kg4	~~N~~xc1	52		
13	N~~R~~b3	Bc6	33	Nxc1	~~R~~xg5 ~~R~~b3	53	Rd2	
14	Qg3	Nh5	34	Kg5	~~a4~~ Rxb2	54		
15	Qg4	Bxg5	35	a4	Rxf2	55		
16	Qxg5	Nf6	36			56		
17	Re3	~~Q~~h6	37			57		
18	Qh4	~~R~~d8	38			58		
19	Rg3	Kh8	39			59		
20	Rf3	d4	40			60		

SIGNATURE (WHITE) 郑 SIGNATURE (BLACK) 林泓然 SIGNATURE (ARBITER) Su

CS 扫描全能王
3亿人都在用的扫描App